

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn
vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2016**

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Nghị định số 84/2012/NĐ-CP ngày 12/10/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Nghị quyết số 100/2015/QH13 ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội khóa 13 về chủ trương đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 551/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn;

Xét đề nghị của Vụ trưởng, Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình 135,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách 3.423 thôn đặc biệt khó khăn của 49 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2016. Trong đó:

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ đầu tư: 3.372 thôn của 41 tỉnh;
- Ngân sách địa phương đầu tư: 51 thôn của 08 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Quảng Ninh, Hà Nội, Vĩnh Phúc, Hải Dương, Khánh Hòa, Bà Rịa - Vũng Tàu, Cần Thơ, Đồng Nai. *(Có danh sách kèm theo)*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế các Quyết định số 582/QĐ-UBDT ngày 18/12/2013; Quyết định số 130/QĐ-UBDT ngày 08/5/2014 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về phê duyệt bổ sung thôn đặc biệt khó khăn vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2014 và năm 2015.

190

03



Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này././

Nơi nhận

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- HĐND, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Công báo; Website Chính phủ;
- BT, CN và các TT, PCN UBNDT;
- Các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc;
- Website UBNDT;
- Lưu VT, VP135 (10b).

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Sơn Phước Hoan





**DANH SÁCH THÔN ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN THUỘC DIỆN ĐẦU TƯ
CỦA CHƯƠNG TRÌNH 135 NĂM 2016**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **75**./QĐ-UBND ngày **29** tháng **02** năm 2016
của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc) *ly*

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
Tổng số			3.423	
1. TỈNH VĨNH PHÚC			3	
	HUYỆN TAM ĐÀO			
	Yên Dương	II		Đồng Pheo Quang Đạo Yên Phú
2. THÀNH PHỐ HÀ NỘI			17	
	HUYỆN BA VÌ			
	Ba Trại	II		Thôn 8 Thôn 9
	Khánh Thượng	II		Sui Quán Đồng Sống Gò Đình Muôn Ninh
	Minh Quang	II		Đầm Sắn Cốc Đồng Tâm Dy
	Vân Hoà	II		Muồng Châu Rùa
	Yên Bài	II		Mái Mít Quýt
	HUYỆN QUỐC OAI			
	Đông Xuân	II		Đồng Bô Đá Thâm
	Phú Mãn	II		Trần Voi Đồng Vỡ
3. TỈNH QUẢNG NINH			7	
	HUYỆN VĂN ĐÓN			
	Bình Dân	II		

TT	Tên huyện/xã		Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
		Đài Xuyên	II		Đồng Động
		Vạn Yên	II		Đài Van
	HUYỆN TIỀN YÊN				Đài Làng
		Phong Dụ	II		
		Diễn Xá	II		Khe Mạ
	HUYỆN HẢI HÀ				Khe Vàng
		Quảng Phong	II		
		Quảng Thịnh	II		Thôn 7
					Thôn 3
4. TỈNH HẢI DƯƠNG				1	
	THỊ XÃ CHÍ LÍNH				
		Kênh Giang	II		
					Tân Lập
5. TỈNH NINH BÌNH				36	
	HUYỆN YÊN MÔ				
		Yên Thái	II		
					Xóm 1 Phú Trì
					Thôn Tri Điền
					Xóm 2 Quảng Công
					Xóm Thành Hồ
					Thôn Lộc Động
	HUYỆN NHO QUAN				
		Đức Long	II		
					Sơn Lũy 1
					Sơn Lũy 2
					Cao Thắng
		Gia Lâm	II		
					Thôn 4
		Gia Sơn	II		
					Hạnh Phúc
		Gia Thủy	II		
					Liên Phương
		Gia Tường	II		
					Ngọc Thụ
		Lạc Vân	II		
					Lạc 1
		Lạng Phong	II		
					Đồng An

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Phú Lộc	II		Thống Nhất
	Phú Sơn	II		Thôn 5
	Quỳnh Lưu	II		Đôi Phương Đôi Khoai
	Sơn Hà	II		Quỳnh Sơn
	Sơn Lai	II		Xát
	Sơn Thành	II		Đồng Dược
	Thanh Lạc	II		Mai Văn
	Thượng Hòa	II		Hữu Thường 4 Bè Mật
	Văn Phong	II		Trung Đông
	Văn Phú	II		Đồng Ân
	Văn Phương	II		Xuân Viên Bồng Lai
	Xích Thổ	II		Đức Thành Hùng Sơn Hồng Quang Quyết Thắng Liên Minh
	Yên Quang	II		Yên Phú Yên Sơn Yên Thủy
6. TỈNH HÀ GIANG			89	
	HUYỆN ĐỒNG VĂN			
	Thị trấn Đồng Văn	II		Thôn Hấu Đế Thôn Sĩ Phải Thôn Tù Sán Thôn Lải Cò Thôn Má Lủ Thôn Bàn Mỏ Thôn Xóm Mới

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Thôn Quán Dín Ngai
				Thôn Lùng Lú
				Thôn Má Păng
				Thôn Pồ Lô
				Thôn Má Tia
	Thị trấn Phố Bàng	II		
				Tả Kha
				Phố Trồ
				Phiến Ngai
	HUYỆN MÈO VẠC			
	Thị trấn Mèo Vạc	II		
				Chúng Pả A
				Chúng Pả B
				Sảng Pả A
				Sảng Pả B
				Tò Đú
				Sản Tở
				Tia Chí Dừa
	HUYỆN YÊN MINH			
	Thị trấn Yên Minh	II		
				Phiêng trà
				Nà Sâu
				Đông phây
				Nà Tèn
				Khuân Áng
				Nà Hản
				Nà Pom
	HUYỆN BẮC MỀ			
	Thị trấn Yên Phú	II		
				Yên Cư
				Nà Đon
				Lùng Éo
				Giáp Yên
				Nà Phia
				Khâu Đuôn
	Minh Ngọc	II		
				Thôn Lùng Càng
				Thôn Khâu Lừa
				Thôn Lùng Hào
	Yên Định	II		
				Thôn Khuổi Trông
				Thôn Phia Dâu
				Thôn Ngâm Piai
				Thôn Bản Bó
	HUYỆN VỊ XUYỀN			

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Ngọc Linh	II		Nà Qua
				Khuổi Khả
				Nậm Đăm
				Lăng Mu
				Ngọc Quang
	Phú Linh	II		Lùng áng
				Bản Lây
	HUYỆN BẮC QUANG			
	Bằng Hành	II		
				Thôn Đoàn Kết
	Đồng Tâm	II		
				Thôn Lâm
				Thôn Nhạ
				Thôn Khuổi Thuối
				Thôn Bản Buốt
	Hữu Sản	II		
				Thôn Thượng Nguồn
				Thôn Trung sơn
				Thôn Khuổi Luồn
	Kim Ngọc	II		
				Thôn Quý Quốc
	Tiên Kiều	II		
				Thôn Thượng cầu
	Vĩnh Hào	II		
				Thôn Khuổi Phạt
				Thôn Vật Lậu
	Vĩnh Phúc	II		
				Thôn Vĩnh Chùng
	Vô Diêm	II		
				Thôn Lâm
				Thôn Thíp
	HUYỆN QUANG BÌNH			
	Xuân Giang	I		
				Bản Tát
	Bằng Lang	II		
				Khuổi Thè
				Tiến Yên
	Vĩ Thượng	II		
				Hạ Sơn
	Thị trấn Yên Bình	II		
				Thượng Sơn
				Hạ Sơn
	Yên Hà	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Trung Thành
				Yên Sơn
	Tân Bắc	II		Nậm Khăm
	Tiên Yên	II		Thôn Buông
	Tân Trinh	II		Tả Ngáo
				Mác Hả
	HUYỆN HOÀNG SU PHÌ			
	Thị trấn Vinh Quang	II		Thôn Pô Lùng
	HUYỆN XIN MẢN			
	Thị trấn Cốc Pài	II		Thôn Vũ Khí
				Thôn Cốc Pài
				Thôn Cốc Cọc
				Thôn Suối Thầu
				Thôn Súng Sắng
				Thôn Chủng Trại
				Thôn Nà Pan
	THÀNH PHỐ HÀ GIANG			
	Phương Độ	II		Thôn Nà Thác
				Thôn Khuổi My
				Thôn Lùng Vải
	Phương Thiện	II		Cao Bành
				Gia Vải
	7. TỈNH CAO BẮNG		98	
	HUYỆN BAO LÂM			
	Thị trấn Pác Miầu	II		Mại Ray
				Phiêng Phay
				Bản Đe
				Lạng Cá
	HUYỆN HÀ QUẢNG			
	Xã Trường Hà	II		Nậm Lìn
				Nà Lặng
	Thị trấn Xuân Hòa	II		Nà Vạc 1
				Yên Luật 1
				Khuổi Pàng
	Phù Ngọc	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Noóc Mò
				Lũng Giàng
	HUYỆN BẢO LẠC			
	Thị trấn Bảo Lạc	II		
				Xóm Nà Dương
	Hồng Trị	II		
				Nà Cao
				Khâu Pầu
				Cốc Xá Trên
				Cốc Xá Dưới
				Nà Đuôn
	HUYỆN NGUYỄN BÌNH			
	Thị trấn Tĩnh Túc	II		
				Nậm Sâu
				Thăm Ổ
				Phiêng Cỏ
	Lang Môn	II		
				Nà Nội 2
	Minh Thanh	II		
				Cô Ba
				Nà Roòng
	Thị trấn Nguyễn Bình	II		
				Khuổi Bỏ
	Thế Dục	II		
				Tổng Ngả
				Lũng Nội
	HUYỆN HÒA AN			
	Bạch Đằng	II		
				Nà Luông
				Bốc Thượng
	Đức Long	II		
				Nậm Thoong
				Nà Coóc
				Khau Lý
	Dân Chủ	II		
				Bản Chang
				Nà Đán
				Lũng Lạ
				Lũng Liu
				Khuổi Bốc
				Hoảng Xúm
				Phiắc Cát
				Kéo Thín
	Đại Tiến	II		
				Mả Nưa

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Má Tầu
				Nà Khan
				Lũng Lừa
	Lê Chung	II		Nà Tông
	Nam Tuấn	II		Văn Thụ
	Nguyễn Huệ	II		Công An
				Thang Tà
	HUYỆN THÔNG NÔNG			
	Thị trấn Thông Nông	II		Pác Ca
				Lũng Páng
	HUYỆN THẠCH AN			
	Thị trấn Đông Khê	II		Nà Dẽ
				Khau Trường
				Nà Cúm
	Vân Trình	II		Lũng Mẩn
				Lũng Hảy
	HUYỆN HẠ LANG			
	Thị trấn Thanh Nhật	II		Bó Rạc
				Lũng Đồn
	HUYỆN PHỤC HÒA			
	Thị trấn Tà Lùng	II		Bó Pét
	Thị trấn Hòa Thuận	II		Bó Khoang
	HUYỆN TRUNG KHÁNH			
	Đoài Côn	II		Lũng Luông- Lũng Rý
				Bản Lũng
	Đình Minh	II		Khưa Nâu - Phía Sách
	Thông Huệ	II		Cốc Rầy
				Bản Cườm-Sộc Riêng
	Lăng Hiếu	II		Đà Tiên
				Bản Giăn
	Cảnh Tiên	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Cốc Chia
	Đức Hồng	II		Lung Tùng
				Lũng Nà
	Khâm Thành	II		Lũng Kít
	Phong Châu	II		Tân Phong
	Thân Giáp	II		Phò Tầu
				Thông Lộc
				Bản Mang
	HUYỆN TRÁ LĨNH			
	Thị trấn Hùng Quốc	II		
				Cốc Càng
				Cốc Khoác
				Nà Rạo
				Tông Moòng
				Bản Lang
				Bản Khun
				Nà Quan
				Bản Hĩa
	Quốc Toàn	II		Lũng Giang
				Lũng Đầy Trên
	HUYỆN QUẢNG UYÊN			
	Chí Thảo	II		Cốc Coóc
				Rai Khang
				Lũng Ngườm
	Độc Lập	II		Nà Vương 2
				Nậm Pán
	Quảng Hưng	II		Năm Phan
				Bản Phò
	Cai Bộ	II		Lũng Ra
				Lũng Luông
				Rãng Vi
				Thình Phù
	Tự Do	II		Lũng Uc
				Pác Khuôi
				Cô Coóc

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Quốc Phong	II		Lũng Đắc
8. TỈNH BẮC KẠN			56	
	HUYỆN BẠCH THỔNG			
	Đôn Phong	II		Nậm Tộc
				Lũng Lầu
	Mỹ Thanh	II		Thôn Ưng
				Nà Cà
				Cây Thị
	Tú Trĩ	II		Bản Mới
	HUYỆN NGÂN SƠN			
	Hương Nê	II		Nậm Dân
				Khuổi Ổn
				Lũng Ngù
				Nà Cà
	Vân Tùng	II		Nà Pải
				Nà Bốc
	Thị Trấn Nà Phặc	II		Cốc Sả
				Bản Hòa
				Bản Cây
				Nà Lâm
				Khuổi Tinh
				Lũng Nhá
				Phía Chang
				Phía Đẳng
				Mây Van
				Lũng Lịa
	HUYỆN CHỢ MỚI			
	Hòa Mục	II		Tân Khang
				Mỏ Khang
	Như Cố	II		Bản Nưa
				Nà Luống
				Khuổi Hóp
	Nông Hạ	II		Khe Thi I
				Khe Thi II
	Thanh Bình	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	THÀNH PHỐ BẮC KẠN			Khuổi Lót
	Huyện Tụng	I		Khuổi Pái
	HUYỆN BA BÈ			Cốc Pái
	Địa Linh	II		Nà Đúc 2
				Tát Dài
				Pác Nghè 2
	Khang Ninh	II		Cùm Pán
				Khuổi Luông
				Nà Hàn
				Đồn Đền
	HUYỆN CHỢ ĐỒN			
	Thị trấn Bằng Lũng	I		Bản Tàn
	Nam Cường	I		Lũng Noong
	Bản Thi	II		Khuổi Kén
	Bình Trung	II		Khuổi Đáy
				Bản Pèo
				Vằng Doọc
	Yên Nhuận	II		Bản Tắm
	Tân Lập	II		Nà Lịn
				Phiêng Đén
	HUYỆN NÀ RÍ			
	Thị trấn Yên Lạc	II		Bản Pò
	Cư Lễ	II		Khuổi Quân
	Cường Lợi	II		Nậm Dắm
	Hào Nghĩa	II		Vằng Mười
	Kim Lư	II		Lũng Cào
	Lương Hạ	II		Khuổi Năn 2
	Lương Thành	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Pác Cáp
				Khuổi Kháp
9. TỈNH TUYỀN QUANG			234	
	HUYỆN LÂM BÌNH			
	Xã Thượng Lâm	II		
				Khun Hon
				Nà Ta
				Nà Thuôn
				Nà Lâu
				Khau Dao
	Thổ Bình	II		
				Bản Piát
				Nà My
				Nà Bó
				Tân Lập
				Lũng Piát
	HUYỆN NÀ HANG			
	Thị trấn Nà Hang	I		
				Nà Mỏ
	Năng Khả	II		
				Bản Nhùng
				Lũng Giang
				Phiêng Bung
				Nà Chác
	Thanh Tương	II		
				Thôn Bản Bung
				Thôn Đon Tàu
				Thôn Nà Đứa
				Thôn Nà Mạ
				Thôn Cồ Yêng
				Thôn Bắc Danh
				Thôn Nà Coóc
	HUYỆN CHIÊM HÓA			
	Kim Bình	II		
				Thôn Tông Bốc
	Hùng Mỹ	II		
				Thôn Dỗm
				Nậm Kép
				Thôn Đóng
				Thôn Mũ
				Thôn Thẩm
				Thôn Đình
				Thôn Bàu
				Thôn Ngẫu 1
				Thôn Ngẫu 2

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Thôn Rồm
				Thôn Nghe
				Thôn Nà Mí
				Thôn Khun Thắng
				Thôn Cao Bình
	Hòa An	II		Thôn Khuân Đích
				Thôn Tông Xoong
	Ngọc Hội	II		Thôn Minh An
				Thôn Bản Đang
				Thôn Nà Báy
				Thôn Khun Cang
				Thôn Bản Cải
	Nhân Lý	II		Thôn Gốc Chú
				Thôn Đầu Cầu
				Thôn Ba II
				Thôn Chân
				Thôn Hạ Đồng
				Thôn Khuân Nhất
	Tân Thịnh	II		Thôn Đồng Quang
				Thôn Quang Minh
				Thôn Làng Bục
				Thôn Lãng Luông
				Thôn An Phong
				Thôn An Phú
				Thôn An Thịnh
				Thôn An Bình
				Thôn Linh An
				Thôn Linh Tân
				Thôn Phúc Yên
				Thôn Phúc Thượng
	HUYỆN HÀM YÊN			
	Thái Hòa	I		
	Băng Cốc	II		Khe Môn
				Cọ Sẻ
				Ngòi Yên
				Hợp Hòa 1
				Hợp Hòa 2
				Mai Hồng
				Phúc Long
				Tân Đông

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Bình Xa	II		Đèo Ang
				Thôn Đo
	Minh Dân	II		Làng Vai
				Thác Vàng
				Nước Mỏ
				Thác Đất
				Ngòi Tèo
				Đồng Mới
				Ngòi Khang
				Kim Long
	Nhân Mục	II		Kai Con
	Phù Lưu	II		Làng Chả
				Khau Linh
				Trò
				Quang
				Thôn Bura
				Bản Ban
				Pá Han
				Khuổi Nọi
				Thôn Kềm
				Lăng Đán
				Cọ Nà Tâm
				Thôn Tấu
	Thái Sơn	II		Khôn
				6 Thái thủy
	Yên Phú	II		3 Yên Lập
				2 Yên Lập
				1 Yên Lập
				9 Minh Phú
				6 Minh Phú
	HUYỆN YÊN SƠN			
	Kim Phú	I		Thôn 19
	Chân Sơn	II		Đồng Giản
				Hoa Sơn
				Đồng Sơn
				Đèo Hoa
				Khuân Lâm

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Chiêu Yên	II		Phai Đá
				Tân Lập
				Đán Khao
	Đội Bình	II		Đồng Giản
				Dân Chủ
	Hoàng Khai	II		Tân Quang
				Yên Khánh
	Lực Hành	II		Khuân Lù
				Bến
				Làng Ngoài 2
				Làng Trà
				Đồng Rôm
				Đồng Mán
				Đồng Nghiêm
				Đồng Trò
	Nhữ Hán	II		Cây Dừa
				Liên Minh 1
	Nhữ Khê	II		Cây Thị
				Nhữ Khê
				Đồng Cả
				Đồng Giản
				Xóm 17
				Thọ An
	Phủ Lâm	II		Vực Vại 3
				Đồng Xung
				Vực Vại 2
				Vực Vại 1
	Phúc Ninh	II		An Lạc
	Tân Long	II		Thôn 12
				Thôn 16
				Thôn 15
				Thôn 14
				Thôn 8
				Thôn 6
	Tân Tiên	II		Khâu Lầu

TT	Tên huyện/xã		Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
					Thôn 6
					Cháy
					Thôn 5
					Thôn 4
					Thôn 1
					Thôn 7
		Thăng Quân	II		
					Hòn Vang
					Hòn Lau
					Làng Châu 2
					Văn Lập
					Yên Thắng
		Tiến Bộ	II		
					Đèo Trám
					Ngòi Cái
		Tứ Quận	II		
					Đồng Trò
					Cây Nhân
					Cầu Trôi
					Khe Đảng
					Đồng Bãi
		Xuân Vân	II		
					Đồng Dài
					Lương Trung
					Vân Giang
					Đô Thượng 5
					An Lạc 2
					Đèo Mừng
					Soi Hà
					Đô Thượng 3
					Đô Thượng 6
					Soi Đất
					Vòng Vàng 1
					Đồng Tây
					Khuân Khán
	HUYỆN SƠN DƯƠNG				
		Chi Thiết	II		
					Cây Gạo
					Khán Cầu
		Đại Phú	II		
					Cầu Lợi
					Hải Mô Đông
					Hải Mô
					Dũng Giao
					Đồng Xay

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Tân Phú
				Đồng Sớm
				Đồng Đạo
				Thạch Khuân
	Đồng Lợi	II		
				Cu Ri
				Đồng Bừa
				Nhà Xe
				Cao Ngồi
				Phúc Kiện
				Phúc Bình
				Phúc Thịnh
				Xóm Nửa
	Đồng Thọ	II		
				Hữu Lộc
				Làng Hào
				Khúc Nô
				Lâm Khê
				Y Nhân
				Tân An
	Hợp Hòa	II		
				Đồng Chùa
				Đồng Giang
				Đồng Phai
				Cầu Đá
				Tân Dân
				Tân Trào
				Thanh Sơn
				Việt Hoà
	Khánh Nhật	II		
				Lệm
				Ba Khe
	Phúc Ứng	II		
				Phương Cẩm
				Mình Lệnh
				Đá Cà
				Tân Thượng
	Quyết Thắng	II		
				Lăng Cư
	Sơn Nam	II		
				Ao Xanh
				Nam Hiên
				Làng Nàng
	Tam Đa	II		
				Lương Viên

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Tân Tiến
				An Lạc
				Tân Lộc
				Thái Hoà
	Thiện Kế	II		
				Áp Nhội
				Cầu Xi
				Thiện Phong
				Văn Sòng
	Tuân Lộ	II		
				Nga Phụ
	Văn Phú	II		
				Xóm Bọc
				Tân Thành
				Khe Thuyền 2
	Vân Sơn	II		
				An Mỹ
				Tân Sơn
				Độc Vầu
	Vĩnh Lợi	II		
				Tam Tinh
				Đồng Hèo
				Thái An
10. TỈNH LÀO CAI			116	
	HUYỆN MUỒNG KHƯƠNG			
	Thị trấn Mường Khương	II		
				Nhân Giồng
				Sa Pả 9
				Sa Pả 10
				Sa Pả 11
				Dê Chú Thàng
				Xá Hồ
				Choán Ván
				Chúng Chải B
				Lao Chải
				Hoảng Thên
				Chúng Chải A
				Ma Lủ
	Bản Xen	II		
				Suối Thầu
				Cốc Hạ
				Thịnh Ồi
				Na Vai B
				Bãi Nghê
	Bản Lầu	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Lùng Cầu
				Km 15
				Đôi Gianh
	Lùng Vai	II		Bồ Lũng
				Na Lang
				Cốc Lây
				Tà San
				Cốc Phúng
				Thôn 2
				Cùi Chủ
	HUYỆN BẢO THẮNG			
	Gia Phú	II		Nậm Phảng
				Nậm Trà
				Khe Bắng
				Tả Thàng
				An Thành
				Bản Cam
				Khe Luộc
				Mường Bát
				Cấp Kẹ
				Muông
				Chang
	Phú Nhuận	II		
				Thôn Nhuận 1
				Thôn Nhuận 2
				Thôn Nhuận 3
				Thôn Nhuận 5
				Thôn Tân Hồ
				Thôn Khe Hoi
				Thôn Đâu Nhuận
				Thôn Phìn Hồ
				Thôn Phú Hợp 3
	Son Hà	II		
				Thôn Làng Chung
				Thôn Khe Mụ
				Thôn Khe Mụ 1
				Thôn Trà Châu
				Thôn Trà Châu 1
	Son Hải	II		
				Thôn Làng Chung
	Thị trấn Phong Hải	II		
				Thôn Vi Mã Trên
				Thôn Vi Mã Dưới

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Thôn Cửa Cải
				Thôn Khởi Khe
				Thôn Quy Ke
				Thôn Cốc Né
				Thôn Sín Chải
				Thôn Ai Đồng
				Thôn Tòng Già
				Thôn Tiên Phong
				Thôn Sáng Pả
				Thôn Ai Nam 1
				Thôn Ai Nam 2
				Thôn Sín Thèn
	Thị trấn Tăng Loỏng	II		
				Thôn Mã Ngan
				Thôn Tăng Loỏng 1
				Thôn Trát 1
				Thôn Trát 2
	Xuân Giao	II		
				Thôn Hà
				Thôn Cù 2
	Xuân Quang	II		
				Thôn Làng My
				Thôn Cửa Cải
				Thôn Cốc Pục
				Thôn Nậm Cút
	HUYỆN BẢO YÊN			
	Lương Sơn	II		
				Bản Sài 2
	Nghĩa Đô	II		
				Bản Đáp
				Bản Nà Mường
				Bản Thâm Mạ
				Bản Pác Bó
				Bản Đon
				Bản Hộc
	HUYỆN VĂN BÀN			
	Thị trấn Khánh Yên	I		
				Tổ dân phố Mạ 1
				Tổ dân phố Mạ 2
				Tổ dân phố Coóc 1
				Tổ dân phố Coóc 2
				Tổ Nà Trang
				Tổ Nam Thái
	Văn Sơn	II		
				Văn Tiên (Khe Buôn)

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Võ Lao	II		Chiềng 1
				Chiềng 2
				Ngầu 1
				Ngầu 3
				Lù 4
				Én 1
	HUYỆN BẮC HÀ			
	Bảo Nhai	II		Na Le
				Bản Mẹt Thượng
				Cốc Cọc
				Phìn Giàng
				Bản Dù
	Tà Chải	II		Na Thá
	HUYỆN BÁT XÁT			
	Bản Vược	II		Thôn San Lùng
	Mường Vi	II		Thôn Dao
	THÀNH PHỐ LÀO CAI			
	Hợp Thành	II		Bắc Công
				Nậm Rĩa 1
				Nậm Rĩa 2
	Tà Phời	II		Phìn Hồ Thầu
				Phìn Hồ
				Ú Xì Sung
				Pềng
				Làng Mới
				Xéo Tả 1
				Xéo Tả 2
				Láo Lý
11. TỈNH YÊN BÁI			233	
	HUYỆN TRẠM TẤU			
	Thị trấn Trạm Tấu	II		Khu 5
	HUYỆN VĂN CHẤN			
	Bình Thuận	II		Đồng Chăm
				Đồng Hòa
				Đồng Hào
				Buồng 1

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Buông 2
				Quản 1
				Quản 3
				Quản 4
				Khe Giàng
				Rẹ 1
	Chấn Thịnh	II		Thôn Kiến Thịnh 3
				Thôn Bô 3
				Thôn Dù 2
				Thôn Kiến Thịnh 2
	Đồng Khê	II		
				Thác Vác
				Ao Sen
				Bản Tín
				Văn Tứ 1
				Văn Tứ 2
	Nghĩa Tâm	II		
				Thôn 1(Khe Nhao)
				Thôn 2 (Diêm)
				Thôn 6b (Tĩnh)
				Thôn 7 (Luật)
				Thôn 15 (Đuông)
	Phù Nham	II		
				Bản Tền
				Suối Mùa
				Cốc Cù
				Bản Khôn
				Suối Quế
	Sơn A	II		
				Thôn Bản Cốc
				Thôn Bản Viêng
				Thôn Cò Cọi 1
				Thôn Cò Cọi 2
	Sơn Thịnh	II		
				Bản Lệnh
				Phù Sơn
				Đồng Ban
				Bản Hóc
				Văn Thi 4
	Tân Thịnh	II		
				Thôn 1
				Thôn 4
				Thôn 6
				Thôn 10

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Thanh Lương	II		Bản Kinh
				Bản Lý
				Đồng Lôi
				Bản Lào
				Khá Hạ
				Khá Thượng 1
	Thượng Bằng La	II		Noong Tài
	HUYỆN VĂN YÊN			
	Đồng Công	I		Sắt Ngọt
	An Bình	II		Khe Trang
				Khe Rông
	An Thịnh	II		Khe Cát
				Làng Lớn
				Đại Thịnh
				Làng Cau
				Cánh Chương
	Đại Phác	I		Tân Minh
	Đồng An	II		Khe Gai
				Gốc Mít
				Đập Dóm
				Lâm Trường
	Hoàng Thắng	II		Mỏ Than
				Dốc Giang
	Lâm Giang	II		Thôn 8
				Thôn 9
				Thôn 16
				Thôn 17
	Mậu Đông	II		Thôn 3
				Thôn 4
				Thôn 9
				Thôn 11
	Ngòi A	II		Làng Quạch
				Lâm An
	Quang Minh	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Thôn 3 (Bờ Ngòi)
				Thôn 5 (Mình Khai)
	Tân Hợp	II		
				Thôn 10 (Đá Móc)
				Thôn 11 (Câu Đạo)
				Thôn 12 (Khe Ca)
				Thôn 13 (Làng Lớn)
				Thôn 14 (Làng Mít)
	Xuân Ai	II		
				Công nghiệp
	Yên Hợp	II		
				Chè Ba
	Yên Hưng	II		
				Khe Trờ
	Yên Phú	II		
				Phú Thôn
	Yên Thái	II		
				Quế Trong
				Hợp Thành
				Tràng
	HUYỆN TRẦN YÊN			
	Cường Thịnh	II		
				Đồng Trờ
				Đầm Hồng
				Đất Đen
	Hòa Cường	II		
				Thôn 1
				Thôn 2
				Thôn 3
	Hưng Khánh	II		
				Khe Cam
				Pá Thoọc
	Hưng Thịnh	II		
				Yên Thuận
				Yên Bình
	Kiên Thành	II		
				Cát Tường
				An Thịnh
				Đá Khánh
				Khe Ba
				Đồng Ruộng
	Lương Thịnh	II		
				Vực Trờn
				Khe Bát
				Liên Thịnh

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Khe Cá
	Minh Quán	II		Thôn 3 (K.Đá-Đ.Phương)
				Thôn 4 (N.Ngòi-M.Hung)
				Thôn 9 (Hàng Rơi)
				Thôn 10 (Đầm Nâu)
				Thôn 11 (Đoàn Kết)
	Minh Tiên	II		Hồng Tiên
	Quy Mông	II		Thịnh Lợi
				Hợp Thành
				Lập Thành
				Tân Cường
				Tân Việt
	Tân Đồng	II		Thôn 6 (Phúc Lương)
				Thôn 7 (Khe Loóng)
				Thôn 8 (Khe Đất)
	Việt Cường	II		Thôn 5
				Thôn 7a (Đồng Phú A)
				Thôn 7b (Đồng Phú B)
				Thôn 8a (Đồng Máy A)
				Thôn 8b (Đồng Máy B)
	Y Can	II		An Hòa
				Minh An
				An Phú
	HUYỆN LỤC YẾN			
	An Lạc	II		Thôn 1
				Thôn 2
				Thôn 3
				Thôn 7
				Thôn 8
	Khai Trung	II		Tát Ến
				Giáp Chày
	Lâm Thượng	II		Bản Lặng
				Tông Păng A
				Tông Păng B
				Tông Cại
				Nậm Chăn

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Hin Lạn B
				Thâm Pát
				Nà Pồng
				Nà Kèn
				Nà Kéo
	Mai Sơn	II		
				Sơn Hạ
				Sơn Thượng
	Minh Tiến	II		
				Làng Quí
				Thôn Trang
				Tông Táng
				Làng Ven
				Làng Trạng
				Khau Nghiêm
	Mường Lai	II		
				Nà Chao
				Từ Hiếu
				Nà Khoang
				Nà Bó
				Khâu Quảng
				Roong Loong
				Xóm Thợ
				Nà Bái
				Bản Cẩu
				Thâm Nim
				Roong Deng
				Tặng An
				Nà Va
				Nà Chùa
				Nà Cây
				Nà Ngâm
				Thâm Bư
				Khuân Thép
				Nà Nhân 2
	Tân Lĩnh	II		
				Khuôn Thống (Thôn 13)
				Soi Ngõ
	Tô Mậu	II		
				Nà Pan
				Nà Hoà
				Cửa Ngòi
				Làng Chang
	Trúc Lâu	II		
				Khe Giang

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Vinh Lạc	II		Làng Mác Loong Xe
	Yên Thắng	II		Thoi Xoá
	HUYỆN YÊN BÌNH			
	Thị trấn Yên Bình	I		Tổ 20
	Bạch Hà	II		Ngọn Ngòi Ngòi Giàng Hàm Rồng
	Bảo Ai	II		Ngòi Ngủ Ngòi Nhầu Ngòi Mây Ngòi Kè Ngòi Ngăn Vĩnh An
	Cẩm Nhân	II		Quyết Thắng 1 Quyết Thắng 2 Rẫy 1 Rẫy 2 Bản Lầu
	Mỹ Gia	II		Thôn Phú Mỹ Thôn Đồng Tâm
	Tân Hương	II		Khuôn La Tân Bình Đôi Hối Khe Gáo Khe mạ Khe May Khe Móc
	Tân Nguyên	II		Khe Cọ I Khe Cọ II Đèo thao Trại Phụng Khe Nhân Tiến Minh Ngòi Lũng Đồng Ké

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Tịch Cốc	II		Thôn 1
				Thôn 2
				Thôn 4
				Thôn 5
	Văn Lăng	II		Thôn 1
				Thôn 4
				Thôn 6
	Vĩnh Kiên	II		Đồng Lâm
				Do Núi
				Chanh Yên
				Đồng Cùm
	Vũ Linh	II		Tầm Vông
				Đá Trắng
				Đồng Chằm
	Yên Bình	II		Linh Môn 2
	THỊ XÃ NGHĨA LỘ			
	Nghĩa Phúc	II		Thôn Pá Làng
				Thôn Bàn Bay
12. TỈNH THÁI NGUYÊN			46	
	HUYỆN ĐỊNH HÓA			
	Xã Đồng Thịnh	II		Nà Táp
	Bảo Cường	II		Xóm Làng Chùa I
				Xóm Làng Chùa II
				Xóm Đồng Tùm
				Xóm Làng Mạ
	Phượng Tiến	II		Xóm Tỏ
				Xóm Đình
				Xóm Phình
	HUYỆN VÕ NHAİ			
	Phú Thượng	II		Xóm Cao Biên
				Xóm Ba Nhất
	Thị trấn Đình Cả	II		Xóm Hùng Sơn
				Xóm Tiên Phong
	La Hiên	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Xóm Khuôn Ngục Xóm Đồng Dong
	HUYỆN ĐẠI TỪ			
	Bản Ngoại	II		
				Xóm Cao Khản
	Mỹ Yên	II		
				Xóm Tân Yên Xóm Thuận Yên
	Vạn Thọ	II		
				Xóm 7 Xóm 8 Xóm 10
	Văn Yên	II		
				Xóm Giữa 2
	HUYỆN PHÚ LƯƠNG			
	Ôn Lương	II		
				Xóm Na Tùn Xóm Thâm Trung Xóm Na Pằng
	Động Đạt	II		
				Xóm Đồng Tâm Xóm Đồng Nghè 2
	Tức Tranh	II		
				Xóm Gốc Mít
	Yên Đỗ	II		
				Xóm Đá Mài Xóm Ao Then Xóm An Thắng Xóm Kềm
	HUYỆN ĐỒNG HỖ			
	Linh Sơn	II		
				Xóm Cây Sơn
	Quang Sơn	II		
				Xóm Lân Đầm Xóm Trung Sơn
	HUYỆN PHÚ BÌNH			
	Tân Khánh	II		
				Xóm Trại Mới Xóm La Muối Xóm Đồng Hòa Xóm La Tú Xóm Cầu Cong
	HUYỆN PHỔ YÊN			
	Minh Đức	II		
				Xóm Lầy 5

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Xóm Trầm 7a
				Xóm Tân Lập
	Phúc Thuận	II		
				Xóm Khe Lánh
				Xóm Khe Dù
	Thị trấn Bắc Sơn	II		
				Xóm Trung
	THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG			
	Bình Sơn	II		
				Xóm Phú Sơn
13. TỈNH LANG SON			123	
	HUYỆN BẮC SƠN			
	Chiêu Vũ	II		
				Nà Nọt
	Đồng Y	II		
				Khuôn Ngăn
				Nà Cuôn
	Long Đồng	II		
				Tân Rã
				Thủy Hội
				Bản Đăng
				Bản Thí
	Nhất Hoà	II		
				Địa Phận
				Bản Đắc
				Dộc Máy
				Làng Tiên
				Nà Gá
	Tân Thành	II		
				Bình An I
	Tân Tri	II		
				Bản Hoàng
				Thâm Phê
				Thâm Sĩ
				Bình An
				Suối Tín
				Suối Tát
	HUYỆN LỘC BÌNH			
	Đồng Quan	II		
				Nà Lâu
				Song Sài
	Khuất Xá	II		
				Phiêng Bura
				Pò Loỏng
				Bản Lái

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Pò Ngoà
		Tú Đoạn	II	
				Pọng Cẩu
				Pò Mới
				Khòn Chang
		Văn Mộng	II	
				Tầm Thoang
		Xuân Tinh	II	
				Bản Bè
	HUYỆN HỮU LŨNG			
		Đô Lương	II	
				Lương
				Nà Luông
		Đồng Tiến	II	
				Đèo cáo - Lân Trám
				Mỏ Âm
		Hòa Sơn	II	
				Hồ Mười
		Tân Thành	II	
				Đồng Cây
				Cốt Cối
		Thanh Sơn	II	
				Điền Trên
				Điền Dưới
		Yên Sơn	II	
				Lân Thuông
				Đảng
				Nong Thâm
		Yên Thịnh	II	
				Làng
				Gao Trong
				Đồng Áng
				Gao Ngoài
	HUYỆN TRĂNG ĐỊNH			
		Đề Thám	II	
				Khuổi Tó
				Khau Cà
				Cốc Lùng
		Hùng Sơn	II	
				Cốc Càng
				Bản Pioong
		Hùng Việt	II	
				Pác Cáp
		Kháng Chiến	II	
				Khuổi Bjoóc

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Kim Đồng	II		Kéo Vèng
				Khuổi Kệt
	Quốc Việt	II		Pò Chá
				Nà Mừ
				Bản Xỏm
				Nà Ca
				Pò Lạn
				Háng Cầu
				Nà Linh
				Phiêng Mân
				Nà Dài
	Tân Tiến	II		Khuổi Sly
	Tri Phương	II		Lũng Slàng
				Bản Bó
	Trung Thành	II		Khuổi Kìn
				Bản Sliễn
	HUYỆN VĂN QUAN			
	Bình Phúc	II		Pác Cáp
				Nà Dài
				Khòn Mới
				Khòn Nhừ
				Lũng Thước
				Nà Hây
	Tràng Phái	II		Tùng Tày
				Túng Nọi
	Văn An	II		Nà Hin
	Vĩnh Lại	II		Nà Pò
				Nà Tềnh
	Xuân Mai	II		Khòn Đon
				Cườm Dưới
				Cườm Trên
	Yên Phúc	II		Thôn Đông B
				Thôn Tây A
	HUYỆN CAO LỘC			

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Bình Trung	II		Còn Coóc Xuân Lũng
	Hồng Phong	II		Nà Luộc
	Song Giáp	II		Khuổi Mạ Nà Tấu
	Tân Liên	II		An Rinh II Tam Độ + Bản Mới Tầm Nguyên + Trong Là
	Thuy Hùng	II		Còn Pheo Nà Lại Nà Pàn
	Yên Trạch	II		Pò Cháu Yên Thủy II
HUYỆN CHI LĂNG	Bắc Thủy	II		Bắc Khánh Khâm Phường
	Băng Hữu	II		Thống Noọc Kéo Nội Pá Tào
	Gia Lộc	II		Lũng Nưa
	Nhân Lý	II		Nà Khòn Khun Khuông
	Quan Sơn	II		Làng Hạ
	Y Tịch	II		Na Cà II
HUYỆN VĂN LĂNG	An Hùng	II		Nà Chèn Bản Dừa Bản Gia
	Hoàng Việt	II		Nà Quan Nà Quynh Bản Ổ Bản Lê

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Tà Pjạc
	Thành Hòa	II		Cúc Pầu
				Tà Phàng
				Pò Cùi
	Trùng Quán	II		Pàn Kinh
				Pá Danh
				Khun Gioong
				Nà Lừa
14. TỈNH BẮC GIANG			94	
	HUYỆN SƠN ĐỘNG			
	Tuần Đạo	I		
				Tuần Sơn
	Thị trấn Thanh Sơn	II		
				Néo
				Đồng Giang
				Đồng Thanh
				Nòn
	An Châu	II		
				Lừa
				Phe
				Ké
				Mô
	An Lập	II		
				Han I
				Chào
				Chao
				Hiệp
	Bồng Am	II		
				Nam Bồng
				Mùng
	Long Sơn	II		
				Tàu
				Thượng
				Điều
				Bản Bàu
				Đặng
	Yên Định	II		
				Khe Tàu
				Đồng Hà
				Tiên Lý
	HUYỆN LỤC NGẠN			
	Biển Động	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Thùng Thỉnh
				Ba Lều
				Khuyên
				Quéo
	Biên Sơn	II		Quán Cà
				Bầu
				Na Đăm
				Xé Ngoài
				Dọc Song
	Đồng Cốc	II		Du
				Thượng B
				Tư Thâm
	Giáp Sơn	II		Thái Hòa
				Dọc Mừng
				Vành Dây
				Trại Muối
	Kiên Thành	II		Đèo Cạn
				Cải Lế
				Cầu
				Khanh Mừng
				Mùi Đông
				Mùi Tây
				Nguồn
	Phi Diễn	II		Chay
	Tân Hoa	II		Khuân Lương
				Xóm Cũ
				Xóm Đá
				Vật Ngoài
	Tân Mộc	II		Tân Giáo
				Tân Mộc
				Tân Thành
				Hoa Quảng
				Đồng Ia
				Tân Trung
				Đồng Bồng
				Đồng Còng
	Thanh Hải	II		Lòng Hồ

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Khuân Rẻo
				Khuân Yên
				Vàng 2
	HUYỆN LỤC NAM			
	Bảo Sơn	II		Hồ Sơn 1
				Quất Sơn
				Đồng Công
				Đoái
	Đồng Phú	II		Hồ Nứa
				Cây Đa
				Trại Va
	Nghĩa Phương	II		Công Xanh
				Hồ Sâu
				Bãi Ó
	Tam Di	II		Hòn Ngọc
				Trại Trâm
				Bãi Lờ
				Hồ Giẻ
	HUYỆN YÊN THẾ			
	Đồng Sơn	II		Hồ Dích
				Ao Cạn
	Đồng Vương	II		Trại Tre
				La Lanh
				Bình Minh
				Trại Mía
	Hồng Kỳ	II		Trại Hồng Nam
				Trại Sáu
	Tam Hiệp	II		Bản Hom
				Bản Thép
	Tam Tiến	II		Núi Bà
	Xuân Lương	II		Xoan
				Thượng Đồng
				Ven
	HUYỆN LANG GIANG			
	Hương Sơn	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Cần Cốc
				Đồng Khuôn
				Hèo B
15. TỈNH PHÚ THỌ			208	
	HUYỆN CẨM KHÊ			
	Đồng Lương	II		Bờ Chằm
				Đồn Diên
				Đá Giải
				Dinh Quan
				Chằm Giải
	Hương Lung	II		
				Khu 8
				Khu 4
				Khu 5
	Ngô Xá	II		
				Khu 1
				Khu 2
				Khu 3
				Khu 7
				Khu 8
	Phú Lạc	II		
				Trung Tiến (khu5)
				Nam Tiến (khu7)
				Đông Tiến (khu8)
	Tĩnh Cương	II		
				Xóm Đàng
				Xóm Đò
				Mình Tiến
	Thuy Liễu	II		
				Khu 1
				Khu 4
				Khu 6
	Văn Bán	II		
				Khu 5
				Khu 6
				Khu 9
				Khu 7
	HUYỆN ĐOAN HÙNG			
	Ca Đình	II		
				Thôn 3
				Thôn 5
				Thôn 6
	Đại Nghĩa	II		
				Thôn 2

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Thôn 8
				Thôn 10
	Đông Khê	II		Thôn 2
				Thôn 3
	Hùng Quan	II		Cáo Sóc
				Song Phượng I
	Minh Lương	II		Thôn 3
				Thôn 5
				Thôn 7
	Phong Phú	II		Thôn 3
				Thôn 4
	Phú Thù	II		Thôn 2
				Thôn 4
	Phúc Lai	II		Thôn 1
				Thôn 3
				Thôn 4
				Thôn 5
	Quế Lâm	II		Thôn 1
	Tây Cốc	II		Thôn 7
	Vân Đồn	II		Thôn 3
				Thôn 4
				Thôn 5
				Thôn 6
	Vụ Quang	II		Thôn 1
				Thôn 5
				Thôn 7
	Yên Kien	II		Thôn 6
				Thôn 7
				Thôn 8
	HUYỆN THANH SƠN			
	Giáp Lai	II		Thôn Mới
				Thôn Vĩnh Quang
				Thôn Tân Long

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Khả Cửu	II		Thôn Sinh Trên
				Thôn Sinh Dưới
				Thôn Bương
				Thôn Chuôi
				Thôn Vạch
				Thôn Chùa
	Lương Nha	II		Thôn Đồi Bông
				Thôn Thín
	Sơn Hùng	II		Thôn Ngọc Sơn 1
				Thôn Ngọc Sơn 2
				Thôn Bò Két
				Thôn Soi Cà
	Tĩnh Nhuệ	II		Thôn Tân
				Thôn Sính
				Thôn Sơn 2
				Thôn Giáo
	Thạch Khoán	II		Thôn Nội
	Võ Miếu	II		Thôn Rịa 1
				Thôn Cốc
				Thôn Liên Thành
	HUYỆN YÊN LẬP			
	Thị trấn Yên Lập	II		Thôn Xóm Đình 9
				Thôn Xóm Chùa 11
				Thôn Xóm Chùa 12
				Thôn Xóm Mơ 13
				Thôn Xóm Mơ 14
				Thôn Xóm Mít 15
	HUYỆN THANH THUY			
	Đào Xá	II		Khu 3
				Khu 11
				Khu 17
				Khu 19
	Phượng Mao	II		Khu 4
				Khu 5
				Khu 6
				Khu 7

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Sơn Thủy	II		
				Khu 4
				Khu 7
	Yên Mao	II		
				Khu 1
				Khu 3
				Khu 5
				Khu 9
				Khu 10
	Trung Thịnh	II		
				Khu 3
	Hoàng Xá	I		
				Khu 7
				Khu 19
	Tân Phương	II		
				Khu 4
				Khu 5
	HUYỆN THANH BA			
	Chí Tiên	II		
				Khu 2
				khu 6
				Khu 10
	Đông Lĩnh	II		
				Khu 2
				Khu 6
				Khu 8
	Đông Thành	II		
				Khu 2
				Khu 5
	Đông Xuân	II		
				Khu 2
				Khu 5
				Khu 8
	Hành Cù	II		
				Bãi Cạn (khu 1)
				Dốc Bún (khu 8)
	Hoàng Cương	II		
				Khu 5
	Khải Xuân	II		
				Khu 3
				Khu 5
				Khu 6
	Ninh Dân	II		
				Khu 7
				Khu 8

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Khu 11
				Khu 12
	Phương Lĩnh	I		
				Khu 6
	Sơn Cương	II		
				Khu 4
				Khu 7
				Khu 9
	TT. Thanh Ba	I		
				Khu 1
	Thanh Vân	II		
				Khu 1
				khu 6
	Vân Lĩnh	I		
				Khu 5
	Võ Lao	II		
				Khu 2
				Khu 4
				Khu 8
	HUYỆN PHÙ NINH			
	An Đạo	I		
				Khu 1
	Lệ Mỹ	I		
				Khu 4
	Liên Hoa	I		
				Khu 6
	Bảo Thanh	I		
				Khu 2
	Hạ Giáp	I		
				Khu 8
	Phú Mỹ	I		
				Khu 1
	Phù Ninh	I		
				Khu 14
	Phú Nham	I		
				Khu 4
	Tiên Phú	I		
				Khu 1
	Trạm Thôn	I		
				Khu 5
				Khu 6
	Trung Giáp	I		
				Khu 3
	Gia Thanh	II		
				Khu 8

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	HUYỆN HÀ HOÀ			
	Đan Thượng	I		Khu 1
	Văn Lang	I		Khu 9 Khu 10
	Đại Phạm	II		Khu 4 Khu 6 Khu 10 Khu 11 Khu 15
	Đan Hà	II		Khu 5
	Hà Lương	II		Khu 1 Khu 5 Khu 6 Khu 8
	Lang Sơn	II		Khu 4 Khu 5
	Lệnh Khanh	II		Khu 3 Khu 5 Khu 7 Khu 8
	Mình Côi	II		Khu 2
	Phụ Khánh	II		Khu 3 Khu 5 Khu 7
	Vô Tranh	II		Khu 10 Khu 11 Khu 12
	Xuân Ấng	II		Khu 4 Khu 7 Khu 11
	Yên Luật	I		Khu 8
	HUYỆN TAM NÔNG			
	Hiền Quan	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Khu 3
				Khu 5
				Khu 12
				Khu 13
	Hương Nha	II		
				Khu 1
				Khu 7
				Khu 8
	Thanh Uyên	II		
				Khu 1
				Khu 2
				Khu 3
				Khu 4
	Văn Lương	II		
				Khu 5
				Khu 7
	Xuân Quang	II		
				Khu 1
				Khu 5
				Khu 6
				Khu 7
	HUYỆN TÂN SƠN			
	Minh Đài	II		
				Tân Trào
				Bông Lau
				Vinh Quang
	Mỹ Thuận	II		
				Khu Thuận
				Khu Chóc
	Tân Phú	II		
				Khu 6
	Văn Luông	II		
				Đồng Tún
				Hoàng Hà
16. TỈNH ĐIỆN BIÊN			21	
	HUYỆN MUỜNG ẢNG			
	Thị trấn Mường Ảng	I		
				Bản Hón
	Ảng Nưa	II		
				Tát Hẹ
	HUYỆN TUẦN GIÁO			
	Chiềng Sinh	II		
				Dừn
	HUYỆN TỬA CHÙA			

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
		Thị trấn Tòa Chùa	I	
				Bản Cáp
	HUYỆN ĐIỆN BIÊN			
		Noong Hết	I	
				Bông A
		Pom Lót	I	
				Na Hai I
				Na Hai II
		Thanh Xương	I	
				Pú Từu A
		Thanh Yên	I	
				Phượn
				Na Tông
				Chiềng Đông
		Sam Mún	II	
				Co My
	HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG			
		Thị trấn Điện Biên Đông	II	
				Tổ dân cư số 1
				Tổ dân cư số 3
				Tổ dân cư số 4
	HUYỆN MUỒNG CHÀ			
		Thị trấn Mường Chà	I	
				Tổ dân phố số 13
	HUYỆN NẬM PỐ			
		Chà Cang	II	
				Hô Hải
				Nậm Hải
	THỊ XÃ MUỒNG LAY			
		Phường Sông Đà	I	
				Bản Huổi Min
		Lay Nưa	II	
				Hua Huổi Luông
				Hua Nậm Cản
17. TỈNH LAI CHÂU			51	
	HUYỆN MUỒNG TÈ			
		Mường Tè	II	
				Mường Tè
				Đon Lạt
				Nậm Păm
	THÀNH PHỐ LAI CHÂU			
		Phường Đoàn Kết	I	
				Bản Thành Lập

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Nậm Loỏng	II		Gia Khâu I Gia Khâu II
	HUYỆN NẬM NHÙN			
	Lê Lợi	II		Lai Hà
	HUYỆN SÌN HỒ			
	Thị trấn Sìn Hồ	II		Sìn Hồ Dao Sìn Hồ Vây
	Chăn Nưa	II		Phiêng Diêm
	Nậm Tăm	II		Nà Tăm III Pá Khôm II
	HUYỆN TÂN UYÊN			
	Pắc Ta	II		Nà Săng Cang A Mít Đạo
	Phúc Khoa	II		Pắc Khoa
	Thân Thuộc	II		Bản Nà Pắt Bản Nà Ban
	Trung Đồng	II		Bản Phiêng Phát 3 Bản Noong Kim Bản Tát Xôm 1 Bản Tát Xôm 2
	Thị trấn Tân Uyên	II		Tổ dân phố 24 Bản Cham Cả Bản Nà Nội Mông Bản Nà Nội Thái Bản Nà Cóc Bản Hồ Pầu Bản Nà Giảng
	HUYỆN TAM ĐƯỜNG			
	Thị trấn Tam Đường	I		Thác Tình
	Bình Lư	II		Nong Luổng Nà Hum

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	HUYỆN PHONG THO			
	Thị trấn Phong Thổ	II		
				Bản Thèn Trồ
				Bản Thèn Nưa
	Hoang Thèn	II		
				Bản Nậm Và
				Bản Hoang Thèn
	Khổng Lào	II		
				Bản Nậm Khay
				Bản Ho Sao Chải
	Lán Nhì Thàng	II		
				Bản Cung Mù Phìn
				Bản Sín Chải
	Mường So	II		
				Bản Vàng Bâu
				Bản Hối Sen
				Bản Nà Củng
	HUYỆN THAN UYÊN			
	Hua Nà	II		
				Nà Ban
				Bản Đắc
				Nà Mã
	Mường Cang	II		
				Huổi Hầm
	Mường Mít	II		
				Hát Nam
				Bản Vè
	Mường Than	II		
				Hô Than
	Phúc Than	II		
				Che Bó
18.	TỈNH SƠN LA		274	
	HUYỆN BẮC YÊN			
	Thị trấn Bắc Yên	II		
				Bản Mới B
	HUYỆN QUỲNH NHAI			
	Chiềng Khoang	II		
				Bản Hâu
				Bản Nà Hoi
				Phiêng Tầu
				Bản Lý
				Bản Sản
				Hua Lý
	Mường Giàng	II		
				Lồm Khiêu B

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Lồm Khiêu A
				Bản Ai
				Bản Bung
				Phiêng Lanh
	Mường Giôn	II		Lọng Mắc
				Co Lú
				Huổi Măn
				Huổi Văn
				Huổi Ngà
				Kéo Ca
	Pắc Ma Pha Khinh	II		Bản Máng
				Bản Tậu
				Bản Khứm
	Chiềng On	II		Coong Ai
				Hát Lay
				Năm Uôn
				Kéo Pịa
				Hát Cù
				Phiêng Bổng
	Mường Sại	II		Nhà Sây
				Nà Phi
				Co Săn
				Tôm A
				Tôm B
				Huổi Tăm
				Muôn Sây
	HUYỆN SÓP CỘP			
	Sốp Cộp	II		Bản Pá Hộc
				Bản Co Hinh
				Bản Tà Cọ
	HUYỆN PHỦ YÊN			
	Huy Bắc	I		Sáy Tù
	Huy Tân	I		Suối Cù
	Huy Thượng	I		Bản Núi Hồng
	Huy Tường	II		Suối Pài
				Suối Nhùng

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Noong Pùng
	Mường Cơi	II		Suối Bục
				Suối cốc
				Suối Bí
	Quang Huy	II		
				Suối Ngang
				Suối Ó
				Suối Gióng
				Bản Gióng
	Tân Lang	II		
				Tường Cà
				Bãi Đu
				Suối Leo
	Tường Phong	II		
				Suối Lôm
				Bản Bèo
	HUYỆN YÊN CHÂU			
	Chiềng Hặc	II		
				Bản Chi Đầy
				Bản Bó Kiếng
				Bản Co Sáy
	Tú Nang	II		
				Bản Hua Đán
				Bản Cổ Nông
				Bản Tả Làng Cao
				Bản Tin Tộc
				Bản Co Tông
				Bản Cay Ton
				Bản Cốc Cù
				Bản Nong Pét
				Bản Bó Mon
	Sập Vạt	II		
				Bản Khoóng
				Bản Pá Sang
				Bản Nhúng
				Bản Nồng Khéo
	HUYỆN THUẬN CHÂU			
	Bó Mười	II		
				Bản Nà Sành
				Bản Sói
				Bản Lọng Cu
				Bản Nà Hóc
	Bon Phặng	II		
				Bản Co Trạng

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Bản Co Kham
				Bản Kéo Pháy
				Bản Nà Ne
				Bản Nà Tỏi
				Bản Nà Hón
				Bản Lây
				Bản Chân
				Bản Mé
	Chiềng Ly	II		
				Bản Nà Lanh
				Bản Hua Nà
				Bản Cang
				Bản Nà Tong
				Bản Nong Hay
				Bản Bôm Pao
	Chiềng Pắc	II		
				Bản Mây
				Bản Đon
				Nà Khoang
				Lọng Mén
				Co Ké
	Chiềng Pha	II		
				Bản Lọng Phàng
				Bản Huổi Tát
				Bản Hân
	Muổi Nọi	II		
				Bản Co Cại
				Bản Thán
				Bản Sàng
				Bản Muổi Nọi
				Bản Nà Xa
	Mường Khiêng	II		
				Bản Nghiu
				Bản Lạn
				Bản Ổ
				Bản Thông
				Bản Nhộc
				Bản Lửa A
				Bản Hang
				Bản Tộn
				Bản Pợ
	Noong Lay	II		
				Bản Nong Lay
				Bản Huổi Púa
	Phông Lái	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Bản Bay
				Bản Cang
				Bản Lải Lè
				Bản Kính
				Bản Khau Lay
				Bản Lúm Pè
				Bản Lúm Púa
				Bản Huổi Giềng
	Phổng Lãng	II		
				Bản Lãng Nội
				Bản Nà Cà
				Bản Nà Lọ
				Bản Huổi Luông
	Tông Lạnh	II		
				Bản Dẹ A
				Bản Dẹ B
				Bản Tằng A
	Thôn Mòn	II		
				Bản Lọng Cại
				Bản Phế
				Bản Pá
				Bản Nà Cành
				Bản Pẹn
				Bản Mé
				Bản Mòn
				Bản Chùn
				Bản Nong Chiềng
	Liệp Tè	II		
				Bản Co Phường
	Tông Cọ	II		
				Bản Huổi Táp
				Bản Bay A
				Bản Bay B
				Bản Bon
				Bản Phế A
				Bản Phế B
				Bản Phế C
				Bản Cọ A
				Bản Cọ B
	HUYỆN SÔNG MÃ			
	Chiềng Cang	I		
				Huổi Cuồng
				Hát Sét
				Ít Lót
				Pá Nỏ

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Nhọt có
				Huổi Dảng
				Co Tòng
	Chiềng Khoong	II		
				Pá Ban
				Huổi Mòn
				Nậm Sỏi
				Pá Khôm
				Ít Lóc
				Huổi Hào
				Lũng Quai
				Bó Chạy
				Ta Bay
				Bướm Ồ
				Nộc kỳ
				Co Sản
				Co Tòng
				Pá Bông
				Lán Lanh
				Búa Cốp
				Co Hay
	HUYỆN MAI SƠN			
	Cò Nòi	I		
				Bản Nà Cang
	Chiềng Sung	I		
				Bản Bãi Tắm
				Tà Đứng
				Co Hát
				Cà Nam
				Nà Lầu
	Mường Bàng	I		
				Mai Châu
	Nà Bó	I		
				Bản Mè
	Chiềng Dong	II		
				Bản Nghịu
				Bản Cọ
				Bản Dè
				Bản Nà Khoang
				Bản Pác Ngần
				Bản Pha Đin
				Bản Liềng
				Bản Khoáng
				Bản Chăm Viên
	Mường Chanh	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Bản Bông
	Chiềng Chăn	II		
				Nậm Luông
	Chiềng Chung	II		
				Bản Xam Ta
				Bản Ít Hò
	Chiềng Kheo	II		
				Bản Nà Kéo
				Bản Có
				Bản Buốt
				Tô Văn
				Nà Viên
				Păng Sáng A
				Păng Sáng B
	Chiềng Lương	II		
				Nà Rằm
				Buôm Khoang
				Búa Bon
				Thăm Phăng
				Kéo Lôm
				Phiêng Nọi
				Lụng Sáng
	Chiềng Mai	II		
				Huổi My
				Bản Cơi
				Bản Vực
				Nà Nghè
				Bản Cúp
				Nà Dong
				Bản Cuộm II
				Cáy Tơn
	Chiềng Ve	II		
				Bản Tô Vương
				Bản Mề Dưới
				Bản Nà Lăn
				Bản Đông Bai
	THÀNH PHỐ SƠN LA			
	Phường Chiềng Sinh	I		
				Bản Hay Phiêng
	Chiềng Ngần	I		
				Bản Nậm Tròn
	Chiềng Đen	II		
				Bản Lôm Tòng
	HUYỆN MUÔNG LA			

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Thị trấn Ít Ong	I		Nà Lốc
				Nà Nong
				Bản Mé
				Nà Tông
				Nà Lo
				Có Bay
				Xong Ho
	Chiềng San	II		Pú Pâu
				Kéo Uớt
				Púng Quài
	Mường Trai	II		Huổi Muôn I
				Huổi Muôn II
				Huổi Ban
	Nậm Păm	II		Huổi Hộc
				Bản Bâu
				Nong Bâu
				Huổi Có
				Hua Piêng
				Huổi Liêng
				Huổi Sỏi
	Pi Tong	II		Nà Núa
				Bản Pi
				Bản Lúa (Luông)
				Hua Nà
				Nà Bướm
				Bản Tong
				Nà Nôm
				Nà Tạy
				Nà Trà
				Chà Lào
	Tạ Bú	II		Bản Tôm
				Chom Cọ
				Thăm Hon
				Nong Phụ
	HUYỆN MỘC CHÂU			
	Chiềng Hắc	II		Bản Tong Hán
				Bản Có Liu
	Chiềng Khoa	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Bản Chiềng Lè
				Bản Páng 1
				Bản Páng 2
	Đông Sang	II		
				Bản Cóc
				Bản Chăm Cháy
				Bản Co Sung
				Bản Pa Phách 1
				Bản Pa Phách 2
				Bản Nà Kiên
	Hua Păng	II		
				Bản Bó Hiềng
				Bản Tà Lánh
				Bản Km 16
	Nà Mường	II		
				Bản Săm Năm
	HUYỆN VĂN HỒ			
	Lóng Luông	II		
				Bản Suối Bon
	Vân Hồ	II		
				Bản Pa Cốp
	Xuân Nha	II		
				Bản Chiềng Nưa
19. TỈNH HÒA BÌNH			117	
	HUYỆN ĐÀ BẮC			
	Cao Sơn	II		
				Xóm Tầm
				Xóm Răng
				Xóm Lanh
				Xóm Sơn Lập
				Xóm Bai
				Xóm Sung
	Hào Lý	II		
				Xóm Suối Thương
	Hiền Lương	II		
				Xóm Dung
				Xóm Lương Phong
				Xóm Mơ
				Xóm Ngủ
				Xóm Rông
	Toàn Sơn	II		
				Xóm Rãnh
				Xóm Phủ
	Tu Lý	II		
				Xóm Tây Mãng

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Xóm Hương Lý
	HUYỆN MAI CHÂU			
		Mai Hịch	II	
				Xóm Mai Hoàng Sơn
		Piêng Vẻ	II	
				Xóm Vành
		Thung Khe	II	
				Xóm Thung Đẹt
		Xăm Khòe	II	
				Xóm Hữu Tiến
	HUYỆN TÂN LẠC			
		Đông Lai	II	
				Xóm Muôn
				Xóm Chéch
				Xóm Vạch
				Xóm Bái Trang 2
		Lũng Vân	II	
				Xóm Hượp 1
				Xóm Hượp 2
				Xóm Lở 1
				Xóm Nghe 1
				Xóm Nghe 2
		Quy Hậu	II	
				Xóm Bậy
				Xóm Bung
				Xóm Đom
		Quy Mỹ	II	
				Xóm Nước
		Tuân Lộ	II	
				Xóm Cò
				Xóm Hồng
				Xóm Thọng
	HUYỆN LẠC SƠN			
		Ấn Nghĩa	II	
				Xóm Khi
				Xóm Khanh
				Xóm Bái
		Bình Càng	II	
				Xóm Gắm
				Xóm Đa
				Xóm Trung
		Bình Chân	II	
				Xóm Côi 1
		Hương Nhượng	II	
				Xóm Hương Hòa

TT	Tên huyện/xã		Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
		Nhân Nghĩa	II		Xóm Dầm Chuộn
		Tân Lập	II		Xóm Đồi Đông
					Xóm Nganh
					Xóm Đông
					Xóm Đắc
		Tân Mỹ	II		Xóm Trội
					Xóm Lọt
					Xóm Bu
		Thượng Cốc	II		Xóm Cỏm
					Xóm Mè
					Xóm Cọ
					Xóm Râm
					Xóm Anh 1
					Xóm Anh 2
		Văn Sơn	II		Xóm Ráy
		Yên Nghiệp	II		Xóm Mai Sơn
					Xóm Mu
					Xóm Sông
					Xóm Đam
		Yên Phú	II		Xóm Nhùn
					Xóm Đá Mới
					Xóm Đá
					Xóm Bọ
					Xóm Bái
	HUYỆN KIM BÔI				
		Bắc Sơn	II		Thôn Đăng Long
					Thôn Khả
		Bình Sơn	II		Thôn Cuôi
					Thôn Hang Lờm
		Đông Bắc	II		Thôn Đầm
					Thôn Định
					Thôn Trang
		Hạ Bì	II		Thôn Mớ Đồi
					Thôn Mớ Khoắc

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Kim Bình	II		Thôn Lục Đồi
	Kim Tiên	II		Thôn Vó Khang Thôn Gò Cha Thôn Đồi 1 Thôn Đồi 2
	Kim Truy	II		Thôn Cóc Lắm Thôn Dứng Thôn Trại Ôi
	Vĩnh Đồng	II		Thôn Sông Dưới
	HUYỆN CAO PHONG			
	Bắc Phong	II		Xóm Mỏn Xóm Tiên Lâm 1 Xóm Tiên Lâm 2 Xóm Dài
	Bình Thanh	II		Xóm Tráng Xóm Cáp
	Đông Phong	II		Chặng Giữa
	Nam Phong	II		Xóm Ong 1 Xóm Ong 2 Xóm Đức
	Tân Phong	II		Xóm Trang Trên 1 Xóm Trang Giữa 2
	Tây Phong	II		Xóm Khạ Xóm Chao Xóm Nếp
	HUYỆN YÊN THỦY			
	Đoàn Kết	II		Xóm Mền 2 Xóm Liên Kết Xóm Đầm Xóm Mền 1
	HUYỆN LẠC THỦY			
	Cố Nghĩa	II		Thôn 1 Thôn Bura Cú

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Phú Lão	II		
				Thôn An Phú
	Đồng Tâm	II		
				Thôn Rộc Yểng
				Thôn Suối Tép
				Thôn Đồng Mới
				Thôn Đồng Mới
	Khoan Dụ	II		
				Thôn Liên Hồng 2
				Thôn Rộc Trụ 2
	HUYỆN LƯƠNG SƠN			
	Cao Rằm	II		
				Xóm Khuộc
	HUYỆN KỶ SƠN			
	Dân Hạ	II		
				Xóm Dối
				Xóm Bình Tiến
	20. TỈNH THANH HÓA		195	
	HUYỆN MƯỜNG LÁT			
	Thị trấn Mường Lát	II		
				Khu I (Bản Poong)
				Khu III (Pom Bưởi)
	HUYỆN QUAN SƠN			
	Sơn Lư	II		
				Bản Sỏi
	Thị trấn Quan Sơn	II		
				Khu 2
	HUYỆN QUAN HÓA			
	Hồi Xuân	II		
				Bản Cốc
				Bản Mướp
				Bản Khăm
				Bản Khó
				Bản Nghèo
	Thị trấn Quan Hóa	II		
				Khu 6
	HUYỆN LANG CHÁNH			
	Quang Hiến	II		
				Bang
				Chiều
				Oi
	HUYỆN BÀ THƯỚC			
	Ái Thượng	II		
				Thôn Cón
				Thôn Mé

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Thôn Tôm
				Thôn Mỹ
	Lâm Xa	II		Thôn Mốt
	Lương Nội	II		Thôn Chông
	Lương Trung	II		Thôn Phú Sơn
				Thôn Trung Sơn
				Thôn Chòm Thái
	Thiết Kế	II		Thôn Kê
	HUYỆN CẨM THỦY			
	Cẩm Phong	I		Thôn Tân Phong
	Cẩm Bình	II		Thôn Bình Sơn
				Thôn Bình Yên
	Cẩm Giang	II		Thôn Sun
				Thôn Mới
	Cẩm Long	II		Thôn Bảy
				Thôn Mọ
				Thôn Vân Long
				Thôn Ngọc Long
				Thôn Mỹ Long
	Cẩm Lương	II		Thôn Lương Thuận
	Cẩm Quý	II		Thôn Quang Áo
				Thôn Trang
				Thôn Khạ
				Thôn Quý Lâm
	Cẩm Sơn	II		Thôn Gia Dụ 1
				Thôn Gia Dụ 2
				Thôn Ngọc Sơn
	Cẩm Tâm	II		Thôn Vót
				Thôn Trong
				Thôn Dung
	Cẩm Tú	II		Thôn Bắc Thái
				Thôn Đồng Danh

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Cầm Thạch	II		Thôn Trảy
				Thôn Bẹt
				Thôn Thủy
				Thôn Cốc
				Thôn Vàn
	Cầm Yên	II		
				Thôn 101 (Yên Duyệt)
				Thôn 102 B
				Thôn 104 (Làng Trám)
	HUYỆN NGỌC LẶC			
	Minh Sơn	II		
				Minh Nguyên
				Minh Thọ
				Minh Lương
				Ngọc Ẩng
	Ngọc Khê	II		
				Tân Thành
				Cao Nguyên
	Ngọc Liên	II		
				Thôn 6
				Thôn 7
				Thôn 13
	Ngọc Trung	II		
				Ngọc Tân
				Tân Mỹ
				Xuân Minh
				Quang Thành
	Cao Ngọc	II		
				Làng Cây Thị
				Làng Xam
				Làng Cò Mùn
				Làng Côn
				Làng Thi
	Cao Thịnh	II		
				Lim Còm
				Đồng Giành
	Đồng Thịnh	II		
				Làng Bương
				Làng Đồi Đò
				Làng Chiềng
	Kiên Thọ	II		
				Thành Công
				Thọ Liên
				Đức Thịnh

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Kiên Minh
	Nguyệt Ân	II		Làng Mới
				Làng Uơu
				Làng Tường
				Đồng Keo
				Đồng Cạn
	Phùng Minh	II		
				Làng Chu
				Làng Cốc
				Làng Quỷ
				Tân Lập
	Quang Trung	II		
				Quang Thủy
				Quang Tọa
				Quang Thắng
	HUYỆN THƯỜNG XUÂN			
	Luận Thành	II		
				Thành Thắng
				Thiệu Hợp
				Tiến Hưng 2
	Lương Sơn	II		
				Ngọc Thượng
				Minh Ngọc
	Xuân Cao	II		
				Xuân Thắng
				Vinh Quang
				Thành Tiến
				Trung Tiến
				Quyết Tiến
	Xuân Cẩm	II		
				Thanh Xuân
				Xuân Minh
				Tiến Sơn 2
	HUYỆN NHƯ XUÂN			
	Bãi Trành	I		
				Xuân Khánh
	Thị trấn Yên Cát	I		
				Thôn Lũng
	Thượng Ninh	II		
				Đồng Minh
				Bến Ván
	HUYỆN NHƯ THANH			
	Hải Long	II		
				Tân Long

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Phú Nhuận	II		Tân Phú
				Phú Nhuận
				Thung Khê
				Bồng Sơn
	Xuân Du	II		Thôn 1 (Đông Bún)
	HUYỆN THẠCH THÀNH			
	Ngọc Trạo	II		Thôn Ngọc Long
				Thôn Ngọc Thanh
	Thạch Cẩm	II		Thôn Cẩm Lợi 2
				Thôn Thạch Môn
				Thôn Cẩm Mới
				Thôn Đồng Tiến
	Thạch Đồng	II		Thôn Cự Môn
	Thạch Long	II		Thôn 5
	Thành Tâm	II		Thôn Quỳnh Lâm
				Thôn Ban Thịnh
	Thành Tiến	II		Thôn 4
	Thành Vinh	II		Thôn Anh Thành
				Thôn Cự Nhan
				Thôn Phượng Long
				Thôn Tân Thành
				Thôn Hôi Phú
				Thôn Mỹ Lợi
	HUYỆN THỌ XUÂN			
	Xuân Phú	II		Đồng Luồng
				Bản Lai
				Làng Pheo
	Xuân Thắng	II		Thôn 9
	HUYỆN TRIỆU SƠN			
	Thọ Sơn	II		Thôn 2
				Thôn 7
				Thôn 10
				Thôn 11

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Thôn 12
				Thôn 16
	Triệu Thành	II		Bình Định
				Châu Thành
				Sơn Hương
				Minh Thành
				Cồn Phang
	HUYỆN VINH LỘC			
	Vĩnh An	II		Núi Sen
				Núi Châu
				Núi Ác Sơn
	Vĩnh Hùng	II		Thôn Việt Yên
				Thôn Làng Mới
				Thôn Sóc Sơn 1
				Thôn Sóc Sơn 3
				Thôn Đồng Mục
	Vĩnh Hưng	II		Làng Còng
				Làng Nhân Sơn
				Thôn Mỹ Chỉ
				Thôn Cù Đông
	Vĩnh Long	II		Thôn Tân Lập
				Thôn Đồi Thới
				Thôn Đồi Mỏ
				Thôn Bèo 2
	Vĩnh Quang	II		Thôn Quan Nhân
	Vĩnh Thịnh	II		Thôn Đồng Lữ
	HUYỆN TĨNH GIA			
	Phú Lâm	II		Trường Sơn
				Phú Thịnh
				Văn Sơn
				Thung Côi
				Đại Đồng
	Trường Lâm	II		Minh Châu
				Minh Lâm
				Trường Thanh
	HUYỆN HÀ TRUNG			

TT	Tên huyện/xã		Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
		Hà Đông	II		Kim Thành
					Núi Gà
		Hà Lĩnh	II		Thôn 4
					Thôn 9
					Thôn 12
		Hà Long	II		Khắc Dũng
					Nghĩa Đụng
		Hà Sơn	II		Vĩnh An
					Hà Hợp
					Tứ Quý
					Giang Sơn 10
		Hà Tân	II		Vỹ Liệt
					Đô Mỹ
		Hà Tiên	II		Cầm Sơn
					Hương Đàm
					Bồng Sơn
					Đồng Bồng
					Đồng Ô
	HUYỆN YÊN ĐỊNH				
		Yên Lâm	II		Thắng Long
					Phúc Trí
					Quan Trí
21. TỈNH NGHỆ AN				237	
	HUYỆN KỶ SƠN				
		Hữu Kiệm	II		Na Lượng 1
					Na Chảo
					Bản Hòm
					Bản Bà
					Đình Sơn 1
					Đình Sơn 2
					Huổi Thờ
	HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG				
		Thạch Giám	II		Khe Chi
					Bản Môn
					Thạch Dương
		Tam Thái	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Cánh Tráp
				Na Tổng
				Độc Búa
	Xá Lượng	II		
				Xiêng Hương
				Khe Ngậu
				Bản Lờ
				Bản Ang
				Na Bè
				Hợp Thành
	HUYỆN CON CUÔNG			
	Bông Khê	I		
				Thành Nam
				Thanh Đào
	Chi Khê	I		
				Sơn Khê
	Lạng Khê	II		
				Yên Hòa
				Khe Thơi
				Piêng Khừ
				Huổi Mác
	Yên Khê	II		
				Trung Hương
				Trung Chính
				Trung Thành
				Khe Tín
	HUYỆN QUẾ PHONG			
	Châu Kim	II		
				Kim Khê
				Bản Đô
				Bản Cọ
				Bản Muồng
				Bản Khoảng
				Bản Liên Minh
				Bản Mông
	Mường Nọc	II		
				Cỏ Nong
				Mường Mùn
				Ná Ngá
				Ná Phày
				Ná Phí
				Bản Luống
				Đồn Chám
				Bản Dồn
				Bản Hăn

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Ná Pú
				Pà Cá
				Bản Căng
	HUYỆN QUỲ CHÂU			
		Thị trấn Tân Lạc	I	
		Châu Tiến	II	Khởi Định Hoa
				Hạnh Tiến
				Bua Lâu
				Hồng Tiến 1
				Hồng Tiến 2
				Bản Ban
				Hợp Tiến
	HUYỆN QUỲ HỢP			
		Xã Tam Hợp	II	
				Hợp Thành
				Long Thành
				Đồng Chảo
		Châu Quang	II	
				Hộc Mọi
				Đồng Lùm
		Đồng Hợp	II	
				Bãi Kè
				Bản Mát
				Đồng Chiềng
		Thọ Hợp	II	
				Sơn Tiến
				Thung Kháng
				Cốc Mắm
	HUYỆN NGHĨA ĐÀN			
		Nghĩa An	II	
				Xóm 2A
				Xóm 3
				Xóm 4
				Xóm 10A
				Xóm 10B
		Nghĩa Hội	II	
				Đồng Sảng
				Thanh Hoà
				Phú Thọ
				Làng Chàng
		Nghĩa Hưng	II	
				Xóm 4
				Xóm 5
				Xóm 13

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Xóm 15
	Nghĩa Lâm	II		Yên Trung
				Làng Xâm
				Làng Chạo
				Cồn Đá
				Khe Yêu
				Yên Khang
				Làng Đản
				Đồng Xan
				Làng Lâm
				Làng Tra
				Bắc Lâm
	Nghĩa Liên	II		Xóm Hều 1
				Xóm Hều 2
				Xóm Thiết
				Xóm Xuân 1
				Xóm Xuân 2
				Xóm Xuân 3
				Xóm Đồng Tâm
	Nghĩa Lộc	II		Hùng Lập
				Tân Hữu
				Áp Bông
				Khe Xài 2
	Nghĩa Minh	II		Làng Cam Lện
				Làng Sanh
				Làng Bết
	Nghĩa Thắng	II		Xóm Vạn
	Nghĩa Thịnh	II		Xóm 2
				Xóm 3
				Xóm 4
				Xóm 5
				Xóm 6
				Xóm 7
				Xóm 8
				Xóm 9
				Xóm 10
	Nghĩa Trung	II		Xóm 11
				Xóm 13

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Xóm 14
				Xóm 16
				Xóm 22
				Xóm 21
	Nghĩa Yên	II		
				Thôn Chong
				Thôn Nhâm
				Thôn Mới
				Thôn Lập
				Thôn Dừa
	HUYỆN TÂN KỲ			
	Kỳ Sơn	II		
				Hùng Cường 1
				Hùng Cường 2
	Nghĩa Bình	II		
				Xóm 11
	Nghĩa Dũng	II		
				Đồng Thờ
				Dương Lễ
				Đồng kho
	Nghĩa Hành	II		
				Xóm 2
				Xóm 5
				Xóm 7
				Xóm 8
				Xóm 9
				Xóm 12
				Xóm 13
				Xóm 14
	Nghĩa Hoàn	II		
				Mai Tân
				Thăm
				Cửa
	Nghĩa Thái	II		
				Vĩnh Lộc
				Làng Giang
	Nghĩa Hợp	II		
				Xóm 2
	Tân Xuân	II		
				Trung Lương
				Hoàng Trang
				Xuân Yên
				Thanh Trà
	HUYỆN ANH SƠN			
	Tường Sơn	I		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Thôn Ổ Ổ
				Thôn Già Hóp
	Long Sơn	II		Thôn 14
	HUYỆN THANH CHƯƠNG			
	Thanh Nho	I		Thôn 4
	Thanh Chi	II		Kim Thượng Hợp Hoà Thịnh Lạc Thượng Hoà Liên Sơn
	Thanh Hà	II		Thôn 4 Thôn 11 Thôn Hà Long Thôn 12 Thôn 8B Thôn 8A Thôn 6 Thôn 2
	Thanh Hương	II		Thôn 1 Thôn 4 Thôn 9 Thôn 12 Thôn 13 Thôn 6 Thôn 8
	Thanh Khê	II		Thôn Thịnh Đại Thôn Thủy Trường Thôn Lương Điền Thôn Yên Lạc Thôn Nam Lĩnh Thôn Lai Nhá Thôn Vĩnh Long
	Thanh Lâm	II		Mỹ Hoà Mình Lân Mình Đức Mình Sơn Tân Phượng 1 Tân Hoà 2

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Tân Lâm
				Phượng Hoàng
				Tân Sơn
	Thanh Liên	II		Liên Thượng
				Liên Sơn
				Liên Đức
				Liên Trung
	Thanh Long	II		Thôn 3
				Thôn 4
				Thôn 10
				Thôn 11
				Thôn 12
				Thôn 13
	Thanh Thịnh	II		Thôn 1A
				Thôn 4
				Thôn 6
				Thôn 7
	Thanh Tiên	II		Thôn 8
	HUYỆN QUỲNH LƯU			
	Quỳnh Tân	I		Thôn 4
				Thôn 12
	Quỳnh Hoa	I		Thôn 5
	Quỳnh Thắng	II		Bản Trung Tiên
				Quỳnh Long
	THỊ XÃ HOÀNG MAI			
	Quỳnh Trang	I		Thôn 11
	HUYỆN YÊN THÀNH			
	Mã Thành	I		Chùa Sơn
	Đại Thành	II		Thôn 2
	Đức Thành	II		Phúc Trường
				Phúc Thọ
	Kim Thành	II		Nhà Đưa
	Lý Thành	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Xóm 9
				Xóm 10
	Minh Thành	II		Xóm 9
	Quang Thành	II		Quang Long Quang Nhân Tân Sơn Trung Nam Trung Bắc Tiên Long
	Tân Thành	II		Tân Sơn
	Tây Thành	II		Lê Lai Đồn Kén Trung Phong Tân Thành Hậu Thành 1 Hậu Thành 2 Châu Thành 1
	Thịnh Thành	II		Văn Thịnh
	Tiến Thành	II		Bắc Tiến Tây Tiến Rộc Lúa
22. TỈNH HÀ TĨNH			78	
	HUYỆN VŨ QUANG			
	Hương Điền	II		Xóm Hoa Thị Xóm Kiều
	Thị trấn Vũ Quang (Xã Hương Đại)	II		Xóm 1 Xóm 4 Xóm 5 Xóm 6
	HUYỆN HƯƠNG SƠN			
	Sơn Diệm	II		Xóm 1 Xóm 2 Xóm 4 Xóm 9
	Sơn Giang	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Xóm 7
				Xóm 9
				Xóm 10
	Sơn Hà	II		Hồng Hà
				Đông Hà
	Sơn Mỹ	II		Mỹ Yên
				Trung Thượng
	Sơn Ninh	II		Hương Hà
				Ngọc Tĩnh
				Ninh Xá
	Sơn Phú	II		Cửa Nương
				Hồng Kỳ
				Hồ Trung
				Tiên Sơn
	Sơn Tân	II		Tân Thắng
	Sơn Trung	II		Trung Thịnh
				Lâm Thành
				Yên Sơn
				Mỹ Sơn
	Sơn Quang	II		Đông Hà
				Bảo Trung
				Sông Con
	HUYỆN THẠCH HÀ			
	Bắc Sơn	II		Tây Sơn
				Xuân Sơn
				Đông Vĩnh
	Ngọc Sơn	II		Khe giao I
				Trung Tâm
	Thạch Điền	II		Hưng Hòa
				Tùng Lâm
				Tân Lộc
	Thạch Xuân	II		Tân Hương
				Đồng Linh
				Đồng Xuân

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Quyết Tiến
				Quý Sơn
	HUYỆN CAN LỘC			
	Gia Hành	II		Kim Sơn
				Tân Bình
	Mỹ Lộc	II		Bắc Đò
				Thái Xá 2
	Sơn Lộc	II		Tự Cường
				Đập Lã
				Khe Giao
	Thuận Thiện	II		Cứu Quốc
				Làng Khang
				Làng Chùa
				Liên Sơn
	Thượng Lộc	II		Anh Hùng
				Thanh Mỹ
				Sơn Bình
	HUYỆN ĐỨC THỌ			
	Đức Đồng	II		Thanh Sơn
				Phúc Hòa
				Lai Đồng
				Sơn Thành
	Đức Lạng	II		Tân Quang
				Sơn Quang
	THỊ XÃ KỶ ANH			
	Kỷ Hoa	II		Hoa Sơn
				Hoa Tiến
	HUYỆN KỶ ANH			
	Kỷ Phong	II		Thượng Phong
				Nam Phong
	HUYỆN HƯƠNG KHÊ			
	Hương Bình	II		Bình Hải
				Bình Trung
				Bình Hưng
	Hương Long	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Thôn 1
				Thôn 7
				Thôn 10
	Hương Thủy	II		Xóm 4
				Xóm 7
				Xóm 8
23. TỈNH QUẢNG BÌNH			27	
	HUYỆN TUYỀN HÓA			
	Châu Hóa	II		
	Thị trấn Đồng Lê	II		Thôn Thanh Châu
				Tiểu khu Đồng Tân
				Tiểu khu Tân Lập
	Hương Hóa	II		
				Thôn Tân Đức 4
				Thôn Tân Sơn
	Mai Hóa	II		
				Thôn Tây Hoá
				Thôn Tân Hoá
				Thôn Lạc Hoá
	Tiến Hóa	II		
				Thôn Thanh Tiến
	Văn Hóa	II		
				Thôn Hà Thâu
				Thôn Bàu Sỏi
				Thôn Thượng Phủ
	HUYỆN BỐ TRẠCH			
	Thị trấn nông trường Việt Trung	I		
	Hưng Trạch	II		Bản Khe Ngát
				Thôn Thanh Hưng 1
				Thôn Thanh Hưng 2
				Thôn Thanh Hưng 3
				Thôn Thanh Bình 1
				Thôn Thanh Bình 2
				Thôn Thanh Bình 3
				Thôn Bồng Lai 1
				Thôn Bồng Lai 2
	Sơn Lộc	II		
				Thôn Sơn Lý
				Thôn Thanh Lộc
	Sơn Trạch	II		
				Thôn Trầm Mế

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Thôn Gia Tĩnh
				Bản Rào Con
	HUYỆN LỆ THUY			
		Văn Thủy	II	
				Thôn Việt Xô
24. TỈNH QUẢNG TRỊ			27	
	HUYỆN HUỐNG HOÁ			
		Thị trấn Lao Bảo	I	
				Ka Túp
		Thị trấn Khe Sanh	I	
				Khối 6
		A Xing	II	
				Thôn Cu Rong
		Tân Hợp	II	
				Tà Đủ
		Tân Lập	II	
				Bản Vây 1
				Bản Cồn
				Bản Bù
	HUYỆN ĐAKRÔNG			
		Thị trấn Krông Klang	II	
				Khe Xong
				A Rông
		Ba Lòng	II	
				Khe Cau
		Hướng Hiệp	II	
				Kreng
				Pa Loang
				Khe Hiên
		Mô Ó	II	
				Phú Thiềng
				Khe Luồi
		Triệu Nguyên	II	
				Vạn Na Năm
	HUYỆN CAM LỘ			
		Cam Tuyền	II	
				Bản Chùa
	HUYỆN GIO LINH			
		Hải Thái	II	
				Tràng Rộng
	HUYỆN VĨNH LINH			
		Vĩnh Hà	II	
				Xóm Mới
				Bãi Hà

TT	Tên huyện/xã		Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
					Khe Hó
					Khe Trù
		Vĩnh Khê	II		
					Khe Cát
					Đá Mọc
					Khe Trầm
					Khe Lương
					Bến Mung
25. TỈNH THỪA THIÊN HUỆ				19	
	HUYỆN A LƯỚI				
		Bắc Sơn	II		
					Thôn 1
		Hồng Kim	II		
					Thôn 5
					Thôn 2
	HUYỆN NAM ĐỒNG				
		Hương Hữu	II		
					Thôn 6 (Ga Hìn)
		Thượng Long	II		
					Thôn 6 (A Chiêu)
					Thôn 8 (A Prung)
					Thôn 4 (A Gôn)
		Thương Lộ	II		
					Thôn Dối
		Thượng Nhật	II		
					Thôn 3 (A Tin)
					Thôn 5 (A Xách)
	HUYỆN PHÚ LỘC				
		Lộc Bình	II		
					Thôn Tân An
					Thôn Hải Bình
		Lộc Bôn	II		
					Thôn Bến Ván 2
		Lộc Hòa	II		
					Thôn 3
					Thôn 4
		Lộc Trì	II		
					Thôn Khe Su
		Xuân Lộc	II		
					Bản Phúc Lộc
	HUYỆN PHONG ĐIỀN				
		Phong Mỹ	II		
					Thôn Phong Thu
	THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ				

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Hồng Tiến	II		Thôn 5
26. TỈNH QUẢNG NAM			41	
	HUYỆN HIỆP ĐỨC			
	Bình Lâm	II		Ngọc Lâm Hương Phố Ngọc Sơn
	Hiệp Hòa	II		Thôn 1
	Quê Thọ	II		Mỹ Thanh An Tây
	HUYỆN ĐỒNG GIANG			
	Thị trấn Praq	II		A Dinh 1 A Dinh 2 Ka Đéh Trao A Dinh 3 A Duông 2 Gùng Tà Vạc Ka Nom
	HUYỆN TIỀN PHƯỚC			
	Tiền Cảnh	II		Thôn 7b
	Tiền Châu	II		Thanh Bôi
	Tiền Hiệp	II		Thôn 1 Thôn 5
	Tiền Lộc	II		Thôn 5
	Tiền Mỹ	II		Thôn 3 Thôn 4 Thôn 8
	Tiền Sơn	II		Thôn 4 Thôn 6
	Tiền Thọ	II		Thôn 9 Thôn 10
	HUYỆN ĐẠI LỘC			

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Đại Hưng	II		An Diêm
				Yêu
	HUYỆN QUẾ SƠN			
	Quế Phong	II		Thuận Long
	HUYỆN NAM GIANG			
	Thị trấn Thanh Mỹ	II		Mực
				Pà Dương
				Pà Dầu 2
				Thanh Mỹ 3
				Pà Dầu 1
				Đồng Râm
				Thanh Mỹ 1
	HUYỆN TÂY GIANG			
	A nông	II		Acáp
	HUYỆN PHƯỚC SƠN			
	Thị trấn Khâm Đức	II		Khối 1
	HUYỆN NÚI THÀNH			
	Tam Thanh	II		Trường Thành
	HUYỆN DUY XUYỀN			
	Duy Phú	II		Bản Sơn
27. TỈNH QUẢNG NGÃI			46	
	HUYỆN BA TƠ			
	Thị trấn Ba Tơ	II		Tổ dân phố Vã Nhãn
				Tổ dân phố Kon Dung
				Tổ dân phố Uy Năng
	Ba Cung	II		Thôn Đồng Dầu - Kon Kua
				Thôn Làng Giấy - Dốc Mốc 1
	Ba Dinh	II		Làng Măng
				Kà La
				Nước Tiên
				Đồng Dinh
				Nước Lang
	Ba Liên	II		

TT	Tên huyện/xã		Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
					Núi Ngang
		Ba Tô	II		
					Mang Lùng 1
					Mang Lùng 2
					Trà Nô
					Làng Ma
					Làng Xi
		Ba Vi	II		
					Thôn Nước Ui
					Thôn Nước Xuyên
	HUYỆN BÌNH SƠN				
		Bình An	II		
					Thọ An
	HUYỆN MINH LONG				
		Long Hiệp	II		
					Thiếp Xuyên
					Dục Ái
					Hà Liệt
					Hà Bôi
	HUYỆN SƠN HÀ				
		Di Lăng	II		
					Đồi Ráy
					Nước Nĩa
					Cà Đảo
		Sơn Hạ	II		
					Trường Ka
					Đèo Gió
					Đồng Reng
		Sơn Thành	II		
					Hoãn Vây
					Gò Gạo
					Làng Vệt
	HUYỆN TRÁ BÔNG				
		Thị trấn Trà Xuân	I		
					Tổ Dân phố III
					Tổ Dân phố 7
		Trà Bình	II		
					Thôn Bình Trung
	HUYỆN NGHĨA HÀNH				
		Hành Tín Đông	II		
					Trường Lệ
					Khánh Giang
		Hành Tín Tây	II		
					Trũng Kè I
					Trũng Kè II

TT	Tên huyện/xã		Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	HUYỆN ĐỨC PHỐ				
		Phổ Nhơn	II		
					Thôn An Điền
		Phổ Phong	II		
					Thôn Trung Liêm
					Thôn Vĩnh Xuân
	HUYỆN SƠN TINH				
		Tịnh Hiệp	II		
					Vĩnh Tuy
		Tịnh Đông	II		
					Tân An
					Hưng Nhượng Bắc
		Tịnh Giang	II		
					Đông Hòa
28.	TỈNH BÌNH ĐỊNH			47	
	HUYỆN AN LÃO				
		An Tân	II		
					Thuận An
					Thuận Hòa
					Thanh Sơn
					Gò Đồn
					Tân Lập
		Thị trấn An Lão	II		
					Gò Bù
					Thôn 2
					Thôn 7
					Hưng Nhơn
					Hưng Nhơn Bắc
	HUYỆN VĨNH THẠNH				
		Thị trấn Vĩnh Thạnh	II		
					Hà Ron
					Klot Pok
					Định Tổ
					Định Thiên
					Định Bình
	HUYỆN VĂN CANH				
		Canh Hiền	II		
					Tân Quang
					Hiền Đông
					Thanh Minh
					Chánh Hiền
		Canh Vinh	II		
					Kinh Tế
					Tân Vinh
					Bình Long

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Thị trấn Vân Canh	II		Hiệp Hà Hiệp Hội Hiệp Giao Đắc Đăm Thịnh Văn I Thịnh Văn II Tân Thuận Canh Tân Suối Mây
	HUYỆN HOÀI AN			
	An Hào Tây	II		Vạn Trung Tân Sơn Tân Xuân
	An Hữu	II		Phú Văn 1 Phú Văn 2
	An Tường Đông	II		Tân Thành Thạch Long II
	HUYỆN TÂY SƠN			
	Bình Tân	II		M6 Thuận Ninh
	Tây Giang	II		Nam Giang
	Tây Phú	II		Phú Lâm
	Tây Xuân	II		Đồng Sim
	HUYỆN HOÀI NHƠN			
	Hoài Sơn	II		An Đô Phú Nông Tường Sơn Nam La Vương
29. TỈNH PHÚ YÊN			30	
	HUYỆN SƠN HOÀ			
	Sơn Định	II		Thôn Hoà Ngãi
	Sơn Hà	II		Thôn Dốc Cát Thôn Suối Cau Thôn Hoà Sơn

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Sơn Nguyên	II		
	Suối Bạc	II		Thôn Nguyên Xuân
	Suối Trai	II		Thôn Suối Bạc
				Thôn Đoàn Kết
	HUYỆN SÔNG HÌNH			
	Ea Ly	II		
				Thôn 2/4
				Buôn Zô
				Thôn Tân Sơn
	Thị trấn Hai Riêng	I		
				Buôn Thô
				Buôn Bách
				Buôn Hai Riêng
	Đức Bình Đông	II		
				Buôn Thung
				Thôn Bình Giang
	HUYỆN ĐÔNG XUÂN			
	Xuân Long	II		
				Thôn Long Nguyên
				Thôn Long Thạch
				Thôn Long Hòa
	Xuân Phước	II		
				Thôn Suối Mây
	Xuân Quang 3	II		
				Thôn Phước Nhuận
				Thôn Thạnh Đức
	Xuân Sơn Bắc	II		
				Thôn Tân Thọ
	Xuân Sơn Nam	II		
				Thôn Tân Hòa
				Thôn Tân Long
				Thôn Tân An
	HUYỆN TÂY HOÀ			
	Sơn Thành Tây	II		
				Thôn Lạc Đạo
	HUYỆN PHÚ HOÀ			
	Hoà Hội	II		
				Buôn Hồ Hầm
	HUYỆN TUY AN			
	An Lĩnh	II		
				Thôn Phong Lãnh
	An Thọ	II		
				Thôn Lam Sơn

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	An Xuân	II		Thôn Xuân Lộc
30. TỈNH KHÁNH HÒA			8	
	HUYỆN KHÁNH VINH			
	Khánh Thành	II		Tà Mơ
	HUYỆN CAM LÂM			
	Cam Phước Tây	I		Văn Sơn
	Suối Cát	I		Suối Lau 1 Suối Lau 2 Suối Lau 3
	THỊ XÃ NINH HÒA			
	Ninh Tân	I		Suối Sâu
	Ninh Tây	II		Sông Bung
	THÀNH PHỐ CAM RANH			
	Cam Thịnh Tây	II		Suối Rua
31. TỈNH NINH THUẬN			18	
	HUYỆN THUẬN BẮC			
	Lợi Hải	II		Ấn Đạt Suối Đá
	HUYỆN NINH PHƯỚC			
	Phước Vinh	I		Liên Sơn 2
	Phước Thái	II		Tả Dương
	HUYỆN NINH SƠN			
	Nhon Sơn	I		Láng Ngựa Núi Ngổng
	Lâm Sơn	II		Gòn 1 Gòn 2 Lập Lá Tầm Ngăn 1 Tầm Ngăn 2
	Lương Sơn	II		Trà Giang 2 Trà Giang 4
	Mỹ Sơn	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Mỹ Hiệp
				Nha Húi
	Quảng Sơn	II		
				Lương Giang
	HUYỆN NINH HẢI			
	Vĩnh Hải	II		
				Cầu Gậy
				Đá Hang
32. TỈNH BÌNH THUẬN			21	
	HUYỆN TUY PHONG			
	Phong Phú	II		
				Thôn La Bá
	HUYỆN BẮC BÌNH			
	Bình An	II		
				Thôn An Lạc
	Phan Điền	II		
				Thôn Phú Điền
	Sông Bình	II		
				Thôn Cầu Vượt
				Thôn Đá Trắng
				Thôn Tân Hòa
	HUYỆN HÀM THUẬN BẮC			
	Thuận Hòa	II		
				Thôn Dân Hiệp
	Thuận Minh	II		
				Thôn Ku Kê
	HUYỆN HÀM TÂN			
	Sông Phan	II		
				Thôn Tân Quang
	Tân Hà	II		
				Thôn Suối Máu
	HUYỆN TÁNH LINH			
	Thị trấn Lạc Tánh	I		
	Gia Huynh	I		KP Trà Cú
				Thôn 4
	Đức Bình	II		
				Thôn 4
	Măng Tổ	II		
				Thôn 1
	Đức Phú	I		
				Thôn 5 (Tà Púra)
	Đức Thuận	II		
				Thôn Đồng Me
				Thôn Bàu Chim

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	HUYỆN ĐỨC LINH			
	Đức Tín	I		Thôn 7
	Mê Pu	I		Thôn 9
				Thôn 7
	Trà Tân	II		Thôn 4
33. TỈNH KON TUM			50	
	HUYỆN ĐẮK GLEI			
	Thị trấn Đăk Gle	II		Long Nang
				Đăk Poi
				Đăk Tung
				Đăk Chung
				Đăk Năng
	HUYỆN NGỌC HỒI			
	Đăk Kan	II		Son Phú
				Tân Bình
	HUYỆN ĐẮK TÔ			
	Diên Bình	II		Đăk Cang (Đăk Kang Peng)
	HUYỆN KON RẪY			
	Thị trấn Đăk Rve	II		Thôn 4
				Thôn 6 (Kon Cheo Leo)
				Thôn 7 (Kon Vang)
				Thôn 8
	Đăk Tơ Lung	II		Thôn 1 (Kon Lỗ)
	Tân Lập	II		Thôn 4 (Kon Biều)
				Thôn 5 (Kon Bấp Ju)
	HUYỆN ĐẮK HÀ			
	Thị trấn Đăk Hà	I		Thôn 13 (Kon Trắng Long Loi)
	Đăk Hring	II		Thôn 1 (Đăk KLong)
				Thôn 2 (Đăk Rễ)
				Thôn 6 (Tu Ria Yôp)

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Thôn 7 (Tu Ría Pêng)
				Thôn 9 (Kon Proh)
				Thôn 13 (Đăk Kang Yôp)
	Đăk La	II		
				Thôn 5 (Kon Trắng Kơ La)
				Thôn 9 (Đăk Tiêng Klah)
				Thôn 10 (Đăk Chót)
	Ngọc Wang	II		
				Thôn 1 (Kon Chon)
				Thôn 3 (Kon JơRi)
				Thôn 6 (Kon Gu 2)
				Thôn 8 (Kon BRông)
	Đăk Ngọk			
				Thôn 6 (Đăk KĐem)
	HUYỆN SA THẦY			
	Thị trấn Sa Thầy	II		
				KĐừ
				KLeng
	Sa Nghĩa	II		
				Đăk Tăng
	THÀNH PHỐ KON TUM			
	Đoàn Kết	I		
				Thôn Đăk Kĩa
	Phường Ngô Mây	I		
				Thôn Plei Trum - Đăk Choăh
	Chư Hreng	II		
				Thôn Kon HRa Kotu
				Thôn Kon Hra Klah
	Đăk Blà	II		
				Thôn Kon Rơ Lang
				Thôn Kon Jơ Drẻ
				PLong
				Kon Ri Xút
				Thôn Kon DRei
				Thôn Kon Jơ Rẻ2
				Thôn Kon Gur
				Thôn Kon Kơ Păt
				Thôn Kon Hring
	Kroong	II		
				PLei Kroong Ktu
				Thôn Kroong Klăh

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Ngọc Bay	II		
				Thôn Kơ Năng
				Thôn Măng La Klah
				Thôn Đak Rơ Đe
34. TỈNH GIA LAI			245	
	THỊ XÃ AYUN PA			
	Chư Băh	II		
				Bôn Chư Băh B
	Ia Rbol	II		
				Bôn Krăi
	Ia Rô	II		
				Bôn Phu Ma Miong
				Bôn Phu Ma Nher I
	Ia Sao	II		
				Bôn Khăn
	HUYỆN CHƯ PRÔNG			
	Ia Bang	I		
				Làng Dơ Bang
				Làng Dơ Ngol
	Bình Giáo	II		
				Làng Mui
				Làng Đê
	Ia Boong	II		
				Làng Klăh
				Làng Tnao
				Làng Khor
	Ia Đrăng	II		
				Làng Xung
				Làng La
				Làng Beng
				Làng Ó
	Ia Lâu	II		
				Làng Tu
				Làng Đút
	Ia Me	II		
				Làng Xom
	Ia Phin	II		
				Bạc 1
				Grang 1
				Bạc 2
	Ia Pia	II		
				Làng Lú
				Làng Pang
				Làng Hát 1
	Ia Tôr	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Làng Kly
				Làng Ô
				Làng Hle
				Làng Xo
				Làng Ngol
	Ia Pior	II		Làng Blu
				Thôn Pior II
				Thôn Pior I
				Làng Phung
				Làng Me
	HUYỆN CHƯ PÁH			
	Ia Ly	I		
				Làng Mun
				Làng Yáh
	Nghĩa Hoà	I		
				Làng Kênh
	Nghĩa Hưng	I		
				Làng Klung
				Làng Ea Lũh
	Ia Ka	II		
				Làng Mrông Yố 2
				Làng Bui
				Làng Bluk Blui
	Ia Khrol	II		
				Làng TơVon 2
				Làng Klên
				Làng Pok
				Làng RơVai
				Làng Kach
				Làng Broch
				Làng TơVer
	Ia Mơ Nông	II		
				Làng AMong
				Làng Kép 2
	Ia Nhin	II		
				Làng Bàng
				Làng Kênh Chóp
	Ia Phí	II		
				Làng Yút
				Làng Kênh
				Làng Tum
				Làng Or
				Làng Rôi
				Làng Yăng 3

TT	Tên huyện/xã		Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
					Làng Yăng 2
					Làng Lút
					Làng Prép
					Làng Kép
	HUYỆN CHƯ SÊ				
		AlBă	II		
					Pă Boong
					Nút Riêng 1
					Nút Riêng 2
					Klah Nhân
					Roh Lớn
					Roh Nhỏ
					Ia Doa
		Bar Măih	II		
					Thoong Tăng
					Phăm Klăh 2
					Tơ Drăh 2
		Bờ Ngoong	II		
					Amo
		Chư Pong	II		
					Hồ Lao
		Dun	II		
					Ring Răng
		Ia Blang	I		
					Koái
					Mung
					Hlú
		Ia Pal	II		
					Kueng O
					Tao Kuk
					Tao Ròong
		Ia Tiêm	II		
					Ka
					Nái
	HUYỆN CHƯ PƯH				
		Thị trấn Nhơn Hòa	I		
					Plei Thông A
					Plei Tông Wil
		Ia Blư	I		
					Làng Kuăi
		Ia Le	II		
					Làng Ia Jol
					Làng Ia Brel
					Làng Ia Bia
					Làng Phung

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Ia Phang	II		Làng Chảo Pong
				Plei Briêng
				Làng Chư Pô 2
				Plei Phung A
				Plei Phung B
	HUYỆN ĐAK ĐOA			
	ADok	II		Thôn Blo
				ADok kông
				Biã Tih II
				Yông
	Đak Krong	II		Đê Klanh
				Ăng Lê
	Đak Somei	II		Đê Somei
				Đê Pral
	Ia Băng	II		Bông Lar
				Châm Bôm
				O Đất
				Brong Thông
	Thị trấn Đak Đoa	II		Thôn 1
				Thôn Rìng
				Thôn Ngol
	HUYỆN ĐỨC CỜ			
	Ia Dom	I		Làng Ó
	Ia Lang	II		Làng Le I
				Làng Kluh
				Làng Yeh
				Làng Phang
	Ia Din	II		Làng Yit Tú
				Làng Yit Rông I
				Làng Yit Rông II
				Làng Grông
				Làng Al
				Làng Neh I
	Ia Krêl	II		Làng Ngol Le II
				Làng Khóp

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Làng Ngól Rông
				Làng Ngol Le I
	Ia Kriêng	II		
				Làng Ấp
				Làng Pnuk
				Làng Grông
				Làng Ga
	Ia Kla	II		
				Làng Sung Kát
				Làng Sung Le I
				Làng Sung Le II
				Làng Sung Kép I
				Làng Sung Kép II
	HUYỆN ĐAK PƠ			
	An Thành	II		
				Làng Bút
				Làng Kuk Đak
				Làng Kuk Kôn
	Đak Pơ	II		
				Làng Leng Tô
				Làng Gliêk 1
				Làng Gliêk 2
				Làng Hven
	Hà Tam	II		
				Làng H'way
	Phú An	II		
				Làng Đê Chơ Gang
	HUYỆN PHÚ THIÊN			
	Ia Ake	II		
				Plei Măk
	Ia Hiao	II		
				Ma Hrai A
				Ma Hrai B
				Oi Hly B
				Bôn Linh A
				Bôn Linh B
				Chư Knông
				Bôn Chư Plah Jai
	Ia Peng	II		
				Sô Ma Hang A
				Sô Ma Hang B
				Sô Ma Hang C
				Sô Ma Rong
	Ia Piar	II		
				Plei Kram

TT	Tên huyện/xã		Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
					Mơ Nai Trang
		Ia Sol	II		Ia Ptau Ia Peng
	HUYỆN IA PA				
		Chư Mố	II		Thôn Chrôh Braih Plei Pa K'dranh Plei Pa O'i H'trông Plei Pa Ama Lim 2
		Ia Mron	II		Thôn Đăkchă
	HUYỆN KBANG				
		Thị trấn Kbang	I		Làng Nak Làng Hơp Làng Chiêng Làng Chre Làng Groi Làng Htăng
		Đăk Hlơ	II		Làng Lọt
		Đak Smar	II		Làng Cam Làng Đak Kmung Làng Krôi
		Đông	II		Thôn 2 (Làng Rõ + làng Muôn) Thôn 9 (Làng Tung + Làng Kóp) Thôn 10 (Làng Đăk Gia) Làng Broch
		Nghĩa An	II		Làng Lọt Làng Kuao
		Sơ Pài	II		Làng Buôn Lười Làng Tờ Kor Làng Kung
	HUYỆN KÔNG CHRO				
		Thị trấn Kông Chro	I		Làng Ktôh Làng Nghe Lớn

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	An Trung	II		Làng Kia I
				Làng Kia II
				Làng Chiêu Liêu
				Làng Siêu
	HUYỆN KRÔNG PA			
	Thị trấn Phú Túc	I		Tổ dân phố 5 (B.Kết)
				Tổ dân phố 11
				Tổ dân phố 13 (B.Dù)
	Ia MLah	II		Buôn Dù
				Buôn Chính đơn I
				Buôn Chính đơn II
				Buôn O'i Đăk
				Buôn O'i Yik
	Phú Cản	II		Buôn Tang
				Buôn BLuk
				Buôn Thim
				Buôn Mlah
	Chư Ngọc	II		Buôn Thúc
				Buôn D'rêr
				Buôn H'Muk
				Buôn Sai
	HUYỆN IA GRAI			
	Ia Bă	II		Làng Bək
				Làng Ngai Yô
				Làng Dun De
	Ia Hrun	II		Làng Ngai Ngó
				Làng Út 1
	Ia Pêch	II		Thôn Osor
				Làng Ku Tong
	Ia Sao	II		Làng Yek
				Làng Ó
	Ia Tô	II		Làng Te
				Làng Krung
	Ia Yok	II		Làng Bô 1

TT	Tên huyện/xã		Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	HUYỆN MANG YANG				Làng Bô 2
		Đăk Djang	I		
					Đê Gol H'Rak
		Ayun	II		
					Làng Plei Groi Làng Plei Bông Làng Plei Atur Làng Vai Vêng Làng Hier
		Đak Ta Ley	II		
					Ch'rong I Ch'rong II Đăk Dwe
		Đăk Yă	II		
					Mỹ Yang Đăk Yă
		HRa	II		
					Kret Krot Kon Hoa Kon Ch'rah Kơ Tu Dong Bơ Chăk Jơ Long Đe Đak Đe Kôn KDung I KDung II
		Kon Thup	II		
					Làng Đăk Trang Đăk Pơ Nan Làng Pơ Nang
35. TỈNH ĐẮK LẮK				141	
	THỊ XÃ BUỒN HỒ				
	Ea Drông	II			
					Buôn Hné Buôn Phieo Buôn Ea Kjoh B Thôn 8 Thôn Ea Kung
	HUYỆN EA KAR				
	Cư Ni	II			
					Buôn Pan Buôn Ea Ga

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Ea Sar	II		Thôn 6
				Thôn 10
				Buôn Ea Sar
				Buôn Xê Đăng
	HUYỆN EA H'LEO			
	Cư Mốt	II		Thôn 4 B
	Ea Wy	II		Thôn 5
	Ea Khăl	II		Thôn 14
	Ea Nam	II		Buôn Kdruh A
	Cư Amung	II		Thôn 3
				Buôn Tơ Yoa
	Ea Dliê Yang	II		Thôn 5
				Buôn Sek Diết
	Ea H' Leo	II		Buôn Săm A
				Buôn Dang
	Ea Hiao	II		Thôn 7c
				Buôn hiao 2
				Buôn Bìr
				Buôn Krăi
	Ea Ral	II		Buôn Tung Tăh
				Buôn Tung Xê
	Ea Sol	II		Buôn Căm
				Buôn Ea Blong
				Buôn Hoai
	HUYỆN CƯ M'GAR			
	Ea Kiết	II		Buôn H'Mông
	Ea Kuêh	II		Buôn Hluk
				Buôn Xê Đăng
				Buôn Gia Rai
	HUYỆN BUÔN ĐƠN			
	Ea Bar	II		Buôn Knia 1

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Buôn Knia 2
				Buôn Knia 3
				Buôn Knia 4
				Thôn 11
				Thôn 16
				Thôn 16a
				Thôn 17b
				Thôn 15
	Tân Hòa	II		
				Thôn 1
				Thôn 2
				Thôn 3
				Thôn 4
				Thôn 5
				Thôn 6
				Thôn 7
				Thôn 8
				Thôn 16
	HUYỆN CƯ KUIN			
	Dray Bhang	II		
				Buôn Hra Ea Tlá
				Buôn Hra Ea Hning
	Ea Bhook	II		
				Thôn 5
				Buôn Ea Mta
	Ea Hu	II		
				Thôn 5
				Thôn 6
	Ea Ning	II		
				Buôn Puk Prong
	Ea Tiêu	II		
				Thôn 5
				Buôn Knir
	Hòa Hiệp	II		
				Buôn KPũng
				Buôn Cư Knao
	HUYỆN LẮK			
	Buôn Triết	II		
				Buôn Knăc
				Buôn Tung 3
				Thôn Đồng Tâm
	HUYỆN KRÔNG BUK			
	Cư Né	II		
				Buôn Ea Yin
				Buôn Kô

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Buôn Kmu
				Buôn Kdrô 1
				Buôn Kdrô 2
				Buôn Mùi 1
				Buôn Mùi 2
	Cư Pong	II		Buôn Khal
				Buôn Kđoh
				Buôn Tlan
				Buôn Ea Klok
				Buôn Ea Liăng
				Buôn Ea Tuk
				Buôn Cư Hiăm
				Buôn Cư Hriết
	Chư Kbô	II		Buôn Ea Nho
	Ea Ngai	II		Thôn 7
	Pong Drang	II		Tong Mai
	Tân Lập	II		Thôn 6
	HUYỆN KRÔNG ANA			
	Băng Adrênh	II		Buôn K62
	Bình Hòa	II		Thôn 6
	Dray Sáp	II		Buôn Tuôr A
				Buôn Tuôr B
	Dur Kmăl	II		Buôn Dur I
				Buôn Kmăl
				Buôn Krang
				Buôn Krông
	Ea Bông	II		Buôn Năc
				Buôn Hma
				Buôn Riang
				Buôn Knul
				Buôn Sah
				Buôn Dham
	Ea Na	II		Buôn Tơ Lơ
				Buôn Cuăh

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	HUYỆN KRÔNG BÔNG			Buôn Dra
	Hòa Lễ	II		Thôn 4
	Hòa Phong	II		Thôn 6
	Hòa Sơn	II		Buôn Ngô A Thôn Noh Prông Buôn Cư Phiang
	HUYỆN KRÔNG PÁC			Buôn Ja Thôn Tân Sơn
	Ea Hiu	II		Buôn Ját A Buôn Ját B
	Ea Phê	II		Buôn Ea Su
	Hòa Tiến	II		Thôn 2A Thôn 3
	Krông Búk	II		Buôn Kla
	Tân Tiến	II		Buôn Ea Dra Buôn Ea Dra A
	HUYỆN M'ĐRẮK			Xã Cư Kroă
	Xã Ea M'đoal	II		Thôn 7 Thôn 9
	Xã Ea Pil	II		Thôn 4
	Ea lai	II		Thôn 14
	HUYỆN EA SÚP			Buôn Cư Prao
	Cư Mlan	II		Thôn Bình lợi
	Ea Lê	II		Thôn 10
	Ea Rôk	II		Thôn 16 Thôn 19 Thôn 21

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	HUYỆN KRÔNG NĂNG			Thôn 22
	Thị trấn Krông Năng	II		
	Dliê Ya	II		Thôn Bình Minh
				Buôn Yun
				Buôn Ea Dua
				Buôn Júk
				Buôn TLéh
				Buôn Dliêya A
				Thôn Ea Lê
	Ea Hồ	II		
				Buôn Năng
				Buôn Mngoan
				Buôn Alê
				Buôn Dun
	Ea Tam	II		
				Buôn Trấp
	Tam Giang	II		
				Giang Thọ
36. TỈNH ĐẮK NÔNG			52	
	HUYỆN ĐẮK R'LẤP			
	Đạo Nghĩa	II		
				Thôn Quảng Thọ
				Thôn Quảng Thành
	Đắk Sin	II		
				Thôn 10
	Đắk Wer	II		
				Thôn 10
				Thôn 14
				Thôn 16
				Bon Bu Nđoh
	Nghĩa Thắng	II		
				Bon Bu Za Ráh
				Thôn Quảng Lợi
				Thôn Quảng Tiên
	Nhân Cơ	II		
				Bon Bu Dấp
	Nhân Đạo	II		
				Bon Pi Nao
	Quảng Tín	II		
				Bon OI Bù Tung
				Bon Bù Bĩa
				Bon Bù Đách
				Bon Đàng Kliêng

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Thôn 8
	HUYỆN TUY ĐỨC			
	Quảng Tân	II		
				Bon Phung
				Bon Bu Ndong A
				Bon Ja Lú A
				Thôn Đăk Mrang
				Bon Mê Ra
	HUYỆN KRÔNG NÔ			
	Thị trấn Đăk Mâm	II		
				Thôn Đăk Hưng
				Thôn Đăk Tân
				Bon Dru
				Bon B'Róih
				Bon Yok Linh
	Đăk Drô	II		
				Buôn 9
				Buôn K62 (Jang Trum)
				Buôn Ol
	Đăk Sô	II		
				Thôn Nam Cao
				Thôn Đăk Cao
	Đức Xuyên	II		
				Bon Choih
	Nam Đà	II		
				Thôn Nam Tân
	Nâm N'Đir	II		
				Thôn Nam Dao
				Bon Đăk Prí
	THỊ XÃ GIA NGHĨA			
	Phường Nghĩa Tân	I		
				Bon Phăng Kol (Bu Kol)
	Đăk Nia	II		
				Thôn Đăk Tân
				Bon Bu Sóp
	Đăk RMoan	II		
				Bon Đăk RMoan
	HUYỆN ĐĂK MIL			
	Đăk N'drót	II		
				Bon Đăk R'la
				Bon Đăk Me
	Đăk R'la	II		
				Thôn Năm Tầng

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
		Đăk Săk	II	
				Bon Đăk Mâm
				Bon Đăk Săk
		Đức Minh	II	
				Bon Jun Juh
	HUYỆN CƯ JÚT			
		Cư K'Nia	II	
				Thôn 10
				Thôn 11
		Đăk D'rông	II	
				Thôn 19
				Thôn 20
				Bon Usroong
		Trúc Sơn	II	
				Thôn 5
37. TỈNH LÂM ĐỒNG			66	
	HUYỆN ĐƠN DƯƠNG			
		Đạ Ròn	II	
				Thôn Suối Thông A1
				Thôn Suối Thông A2
		Ka Đơn	II	
				Ka Đơn
				Ka Rái 1
		Prô	II	
				Hamanhai 1
				Prô Ngó
		Ka Đô	II	
				Thôn Taly 2
		Lạc Xuân	II	
				Tân Hiến
				B'kăn
		Thị trấn D'Ran	II	
				Kăn Kín
		Tu Tra	II	
				Bockabang
				MaĐanh
	HUYỆN ĐỨC TRỌNG			
		Liên Hiệp	I	
				Gần Reo
		Ninh Gia	I	
				Đặng Sồn
		Đà Loan	II	
				Ma Am
		Hiệp An	II	
				Đa Ra Hoa

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	HUYỆN LÂM HÀ			
	Thị trấn Đình Văn	I		
				Ry Ông Srê
	Đạ Đờn	II		
				Đạ Ty
	Gia Lâm	II		
				Thôn 1
	Liên Hà	II		
				Hà Lâm
				Phúc Thạch
				Đạ Dâng
				Đạ Sa
	Mê Linh	II		
				Thực Nghiệm
				Buôn Chuôi
				Hang Hót
	Phi Tô	II		
				Phi Sour
	Phú Sơn	II		
				Preteing 2
	Phúc Thọ	II		
				Đạ Pe
				R' Hang Trụ
				Lâm Bô
				Phúc Cát
	Tân Hà	II		
				Phúc Tân
	Tân Văn	II		
				Tân Lin
				Tân Lộc
	HUYỆN ĐAM RỒNG			
	Đạ K'Nàng	II		
				Thôn Pul
				Păng Pah
	HUYỆN DI LINH			
	Đình Lạc	I		
				Kao Quil
	Liên Đầm	I		
				Thôn 9
	Bảo Thuận	II		
				Ta Ly
				Krọt sok
	Đình Trang Thượng	II		
				Thôn 3
	Đình Trang Hòa	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Thôn 2B
				Thôn 4
				Thôn 5A
				Thôn 6
				Thôn 10
	Tân Nghĩa	II		K' Bra
				Gia Bắc 1
	Xã Tân Lâm	II		
				Thôn 6
	HUYỆN BẢO LÂM			
	Lộc Tân	II		
				Thôn 2
				Thôn 3
				Thôn 6
	Lộc Thành	II		
				Thôn 3
				Thôn 10c
	Tân Lạc	II		
				Thôn 1
				Thôn 3
				Thôn 4
				Thôn 5
	HUYỆN ĐẠ HUOAI			
	MađaGuôi	II		
				Thôn 4
	HUYỆN ĐẠ TÊH			
	Quảng Trị	II		
				Thôn 1
				Thôn 2
	Quốc Oai	II		
				Thôn 7 (Đạ Nhar)
	HUYỆN CÁT TIẾN			
	Phước Cát 2	II		
				Thôn 4
				Thôn 3
	Tư Nghĩa	II		
				Thôn Liên Nghĩa
38. TỈNH BÌNH PHƯỚC			32	
	HUYỆN BÙ ĐÓP			
	Hưng Phước	II		
				Phước Tiến
				Bù Tam
	Tân Tiến	II		
				Sóc Nê

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Thanh Hòa	II		Áp 2
				Áp 4
	Thiện Hưng	II		Thiện Cư
	HUYỆN CHƠN THÀNH			
	Quang Minh	II		Áp Bào Teng
	HUYỆN ĐỒNG PHÚ			
	Tân Phước	II		Áp Lam Sơn
	HUYỆN LỘC NINH			
	Lộc Tấn	II		Bù Núi B
	Lộc Khánh	II		Thôn Ba Ven
				Chà Đôn
	Lộc Phú	II		Thôn Bù Linh
	HUYỆN BÙ ĐẮNG			
	Thống Nhất	I		Thôn 10
	Phú Sơn	II		Thôn Sơn Tân
	HUYỆN HỐN QUẢN			
	Tân Hưng	I		Sóc Quả
	Phước An	II		Tổng Cui Nhỏ
				Tổng Cui Lớn
	HUYỆN BÙ GIA MẬP			
	Phú Riêng	I		Phú Bình
	Bình Thắng	II		Thôn 9
	Đức Hạnh	II		Bù Kroai
				Sơn Trung
	Long Tân	II		Thôn 6
	Phú Trung	II		Phú Tiến
	Phú Văn	II		Đăk Khâu
				Đăk Sơn 2

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Phước Minh	II		Bình Giai
				Bù Tam
	Long Hà	II		Bù Ka 1
				Phu Mang 1
				Phu Mang 2
	THỊ XÃ PHƯỚC LONG			
	Long Giang	I		Thôn 7
	THỊ XÃ BÌNH LONG			
	Thanh Lương	II		Ấp Cẩn Lê
39. TỈNH ĐỒNG NAI			2	
	HUYỆN ĐỊNH QUÁN			
	Thanh Sơn	I		Ấp 3
				Ấp 7
40. TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU			11	
	HUYỆN XUYỀN MỘC			
	Bàu Lâm	II		Ấp 1
				Ấp 2 Tây
	Bình Châu	II		Ấp Khu 1
				Ấp Bình Thắng
	Tân Lâm	II		Ấp Bàu Hàm
				Ấp Bàu Ngựa
	Phước Tân	II		Ấp Thanh Sơn 3
				Ấp Tân Trung
				Ấp Tân Rú
	HUYỆN CHÂU ĐỨC			
	Thị trấn Ngãi Giao	I		Ấp Vinh Thanh
	Bình Trung	II		Thôn 1
41. TỈNH TRÀ VINH			37	
	HUYỆN CHÂU THÀNH			
	Nguyệt Hóa	II		Cổ Tháp B
				Cổ Tháp A
	Phước Hảo	II		Đa Hòa

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Ô Kà Đa
		Thanh Mỹ	II	
	HUYỆN CẦU KÈ			Ô Tre Lớn
		Phong Phú	II	
				Áp II
				Áp III
		Hòa An	II	
		Phong Thạnh	II	Giồng Dầu
	HUYỆN CẢNG LONG			II
		Bình Phú	II	
				Nguyệt Lăng B
		Phương Thạnh	II	Nguyệt Lăng C
				Chợ
				Giồng Chùa
	HUYỆN TRÁ CỬ			Đầu Giồng
		Đại An	II	
				Cây Da
				Giồng Lớn A
		Ngãi Xuyên	II	
		Tân Sơn	II	Xoài Thum
		Tập Sơn	II	Đồn Điền
	HUYỆN TIÊU CÁN			Bến Trị
		Hùng Hòa	II	
				Sóc Trâm
				Sóc Sáp
				Cây Da
		Tân Hùng	II	
				Áp Nhứt
		Long Thới	II	Phụng Sa
				Cầu Tre
				Định Hòa
		Hiếu Tử	II	Định Phú C
				Kinh Xáng
				Ô Đùng
		Hiếu Trung	II	

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Tân Trung Giồng A
				Tân Trung Giồng B
	Phú Cần	II		Bà Ép
	Tập Ngãi	II		Ngãi Hòa
				Ổng Xây
	HUYỆN DUYÊN HẢI			
	Thị trấn Long Thành	II		Khóm II
	HUYỆN CẦU NGANG			
	Kim Hòa	II		Kim Câu
				Áp Giữa
42. TỈNH VĨNH LONG			6	
	THỊ XÃ BÌNH MINH			
	Đông Bình	II		Phù Ly 1
				Phù Ly 2
	Đông Thành	II		Hóa Thành 2
	HUYỆN TAM BÌNH			
	Loan Mỹ	II		Sóc Rừng
	HUYỆN TRÀ ÔN			
	Trà Côn	II		Ngãi Lộ A
				Thôn Rôn
43. TỈNH AN GIANG			7	
	HUYỆN TRI TÔN			
	Cô Tô	II		Áp Tô Lợi
	Châu Lăng	II		Áp An Thuận
	Ổ Lâm	II		Áp Phước Bình
				Áp Phước An
	An Tức	II		Áp Ninh Thuận
	HUYỆN TỊNH BIÊN			
	An Cư	II		Áp Vĩnh Thượng
	Tân Lợi	II		Áp Tân Hiệp
44. TỈNH KIÊN GIANG			9	

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	HUYỆN GIỒNG RIỀNG			
	Bản Thạch	II		
	Thanh Hưng	II		Giồng Đá
				Thanh Ngọc
	HUYỆN AN BIÊN			
	Đông Thái	II		
	Đông Yên	II		Áp Kinh Làng
				Áp Tây Sơn 2
	HUYỆN VĨNH THUẬN			
	Vĩnh Bình Bắc	II		
				Bình Minh
	HUYỆN HỒN ĐẤT			
	Bình Giang	II		
	Thổ Sơn	II		Áp Ranh Hát
				Áp Hòn Quéo
	HUYỆN U MINH THƯỢNG			
	Minh Thuận	II		
	Thanh Yên	II		Minh Tân A
				Cạn Vàm A
45. THÀNH PHỐ CẦN THƠ			2	
	HUYỆN CỐ ĐÔ			
	Thới Xuân	II		
				Thới Trường 1
				Thới Trường 2
46. TỈNH HẬU GIANG			12	
	HUYỆN PHỤNG HIỆP			
	Hòa Mỹ	II		Áp 3
				Áp 6
	Long Thanh	II		Áp Long Sơn 2
				Áp Long Trường 2
	HUYỆN LONG MỸ			
	Vĩnh Viễn A	II		
				Áp 9
	THÀNH PHỐ VỊ THANH			
	Phường III	II		
	Xã Vị Tân	II		Khu vực 4
				Áp 7
	HUYỆN VỊ THUY			

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Xã Vị Thủy	II		Áp 6
				Áp 8
	Xã Vị Trung	II		Áp 9
	Xã Vĩnh Trung	II		Áp 5
				Áp 8
47. TỈNH SÓC TRĂNG.			71	
	HUYỆN CHÂU THÀNH			
	Thị trấn Châu Thành	II		Áp Xây Cáp
	Hồ Đắc Kiện	II		Đắc Thắng
	Phú Tân	II		Phước Hòa
	HUYỆN LONG PHÚ			
	Trưởng Khánh	II		Trưởng Thành B
	Châu Khánh	II		Áp Ba
	Thị trấn Đại Ngãi	II		Ngãi Hòa
	Thị trấn Long Phú	II		Khoan Tang
				Áp 4
				Áp 5
	Hậu Thạnh	II		Áp Chùa Ông
	Phú Hữu	II		Phú Thứ
	THỊ XÃ VĨNH CHÂU			
	Phường Vĩnh Phước	II		Khóm Biển Dưới
				Khóm Đại Trị
				Khóm Tân Qui
				Khóm Biển Trên A
				Khóm Biển Trên
				Khóm Wath Pích
	Hòa Đông	II		Áp Trà Teo
				Áp Lầm Thiết
	Lai Hòa	II		Áp Xum Thum B
	Phường 2	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Khóm Đại Rụng
				Khóm Soài Cồn
				Khóm Vĩnh Trung
				Khóm Cà Lăng B
				Khóm Giồng Me
				Khóm Vĩnh An
				Khóm Cà Lăng A
				Khóm Sân Chim
				Khóm Vĩnh Bình
	Phường Khánh Hòa	II		
				Khóm Kinh Ven
				Khóm Nguyễn Út
				Khóm Châu Khánh
				Khóm Kinh Mới Đông
				Khóm Lầm Thiệt
				Khóm Kinh Mới Sóc
				Khóm Lê Văn Tư
HUYỆN MỸ TÚ				
	Hưng Phú	II		
				Phường Hòa 3
				Phường An 1
				Ấp Mới
	Long Hưng	II		
				Tân Phước A2
	Mỹ Hương	II		
				Tân Mỹ
HUYỆN THANH TRỊ				
	Lâm Tân	II		
				Kiệt Lập A
				Trung Nhất
	Thị trấn Hưng Lợi	II		
				Bào Cát
				Số 8
				Số 9
	Thị trấn Phú Lộc	II		
				Xa Mau 2
THỊ XÃ NGÃ NĂM				
	Tân Long	II		
				Long An
	Phường 3	II		
				Vĩnh Sử
				Vĩnh Trung
				Vĩnh Bình
	Phường 2	II		
				Tân Quới A

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Tân Chánh A
				Tân Chánh B
				Tân Phú
				Tân Trung
		Phường 1	II	
				Khóm 6
		Mỹ Quới	II	
				Mỹ Tây B
	HUYỆN MỸ XUYỀN			
		Hòa Tú 2	II	
				Hòa Hưng
		Gia Hòa 1	II	
				Công Hòa
		Đại Tâm	II	
				Tâm Phước
				Tâm Lộc
				Đại Nghĩa Thắng
	HUYỆN KÊ SÁCH			
		Thị trấn Kê Sách	II	
				Ấp An Phú
				Ấp An Thành
				Ấp An Khương
		Đại Hải	II	
				Ấp Hậu Bồi
				Ấp Nam Hải
		Kê An	II	
				Ấp Số 1
				Ấp Chót Dung
		Xuân Hòa	II	
				Ấp Hòa Phú
48.	TỈNH BẠC LIÊU		25	
	HUYỆN HỒNG DÂN			
		Lộc Ninh	II	
				Ấp Tà Suôi
		Ninh Hòa	II	
				Ấp Tà Ben
				Ấp Tà Ky
				Ấp Ninh Phước
		Vĩnh Lộc	II	
				Ấp Vĩnh Thạnh
				Ấp Cầu Đỏ
		Vĩnh Lộc A	II	
				Ấp Lộ Xe
	HUYỆN VĨNH LỢI			
		Châu Hưng A	II	

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Ấp Trà Ban II
	Hưng Hội	II		Ấp Cù Lao
	Long Thạnh	II		Ấp Cái Tràm A2
				Ấp Phước Thạnh 2
				Ấp Béc Hen Nhỏ
	Vĩnh Hưng	II		Ấp Đông Hưng
	Vĩnh Hưng A	II		Ấp Nguyễn Diên
	HUYỆN HÒA BÌNH			
	Vĩnh Mỹ A	I		Ấp Tân Tiến
	THỊ XÃ GIÁ RAI			
	Phường 1 (Thị trấn Giá Rai cũ)	II		Khóm 4 (ấp 4 cũ)
	Phường Hộ Phòng (Thị trấn Hộ Phòng cũ)	II		Khóm 4 (ấp 4 cũ)
	Phong Thạnh A	II		Ấp 3
				Ấp 4
				Ấp 4a
				Ấp 18
				Ấp 22
				Ấp 24
	Tân Thạnh	II		Ấp Kinh Lớn
	HUYỆN ĐỒNG HẢI			
	An Trạch	II		Hoàng Minh A
49. TỈNH CÀ MAU			37	
	HUYỆN TRẦN VĂN THỜI			
	Khánh Bình Đông	II		Ấp 8
				Ấp Minh Hà A
	Khánh Bình Tây	II		Ấp Cơi 5A
				Ấp Cơi 5B
	Khánh Hải	II		Ấp Bảy Ghe
	Trần Hợi	II		Ấp 6

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Áp Vô Dơi
	HUYỆN U MINH			
	Khánh Tiến	II		Áp 5
				Áp 6
	Khánh Hội	II		Áp 1
				Áp 9
	HUYỆN NGỌC HIỂN			
	Đất Mũi	II		
				Áp Cái Mòi
	Viên An	II		
				Áp Xẻo Bè
	HUYỆN THỚI BÌNH			
	Biển Bạch	II		
				Áp Thanh Tùng
	Hồ Thị Kỳ	II		
				Áp Cây Khô
	Tân Lộc	II		
				Áp 7
	Tân Lộc Bắc	II		
				Áp 4
				Áp 7
	Tân Phú	II		
				Áp Đầu Nai
	Thới Bình	II		
				Áp 11
	HUYỆN ĐÀM DỜI			
	Tạ An Khương	II		
				Áp Mỹ Tân
				Áp Mường Điều B
	Tạ An Khương Đông	II		
				Áp Tân An A
				Áp Tân Phong A
				Áp Tân Phong B
	Tân Thuận	II		
				Áp Đồng Giác
				Áp Hoà Hải
				Áp Lưu Hoa Thanh
	Tân Tiến	II		
				Áp Tân Hiệp
				Áp Thuận Long A
	HUYỆN NĂM CĂN			
	Tam Giang Đông	II		
				Áp Bò Hủ

TT	Tên huyện/xã		Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	HUYỆN CÁI NƯỚC				
		Đông Thới	II		Ấp Khánh Tư
	HUYỆN PHÚ TÂN				
		Nguyễn Việt Khái	II		Ấp Gò Công
					Ấp Gò Công Đông
					Ấp Xẻo Sâu
		Tân Hải	II		Ấp Công Nghiệp
					Ấp Tân Điền

DANH SÁCH CÁC TỈNH GỬI QUYẾT ĐỊNH THÔN ĐBKK VÀO DIỆN ĐẦU TƯ
CHƯƠNG TRÌNH 135

1. TỈNH VĨNH PHÚC
2. THÀNH PHỐ HÀ NỘI
3. TỈNH QUẢNG NINH
4. TỈNH HẢI DƯƠNG
5. TỈNH NINH BÌNH
6. TỈNH HÀ GIANG
7. TỈNH CAO BẰNG
8. TỈNH BẮC KẠN
9. TỈNH TUYÊN QUANG
10. TỈNH LÀO CAI
11. TỈNH YÊN BÁI
12. TỈNH THÁI NGUYÊN
13. TỈNH LẠNG SƠN
14. TỈNH BẮC GIANG
15. TỈNH PHÚ THỌ
16. TỈNH ĐIỆN BIÊN
17. TỈNH LAI CHÂU
18. TỈNH SƠN LA
19. TỈNH HÒA BÌNH
20. TỈNH THANH HÓA
21. TỈNH NGHỆ AN
22. TỈNH HÀ TĨNH
23. TỈNH QUẢNG BÌNH
24. TỈNH QUẢNG TRỊ
25. TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
26. TỈNH QUẢNG NAM
27. TỈNH QUẢNG NGÃI
28. TỈNH BÌNH ĐỊNH
29. TỈNH PHÚ YÊN
30. TỈNH KHÁNH HÒA
31. TỈNH NINH THUẬN
32. TỈNH BÌNH THUẬN
33. TỈNH KON TUM
34. TỈNH GIA LAI
35. TỈNH ĐẮK LẮK

36. TỈNH ĐẮK NÔNG
37. TỈNH LÂM ĐỒNG
38. TỈNH BÌNH PHƯỚC
39. TỈNH ĐỒNG NAI
40. TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
41. TỈNH TRÀ VINH
42. TỈNH VĨNH LONG
43. TỈNH AN GIANG
44. TỈNH KIÊN GIANG
45. THÀNH PHỐ CẦN THƠ
46. TỈNH HẬU GIANG
47. TỈNH SÓC TRĂNG
48. TỈNH BẠC LIÊU
49. TỈNH CÀ MAU